



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**  
**LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM**  
Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.  
Điện thoại/Tel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

Số: 01/2024/TB-HĐQT-LBM

Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024  
Dalat city, March 28, 2024

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG**  
**INVITATION LETTER**

***Participation of the Annual General Meeting of shareholders 2024  
of Lam Dong Minerals and Building Materials Joint-stock Company***

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (“**Công ty LBM**”) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“**Đại hội**”) với nội dung như sau:

*Board of Directors of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company (“**LBM Company**”) hereby notify and invite esteemed Shareholders of LBM Company to participate in the Annual General Meeting of Shareholders 2024, the details of which are set out below:*

\* **Thời gian: 19/4/2024** (7:30 Đón khách, 8:00 khai mạc)

*Time: April 19<sup>th</sup>, 2024 (7:30: welcome guests, 8:00 AM opening).*

\* **Địa điểm/Venue: Sài Gòn Đà Lạt Hotel. Địa chỉ/ Address: 180 đường 3/2, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.**

\* **Đối tượng tham dự:** Cổ đông sở hữu cổ phần Công ty LBM có tên trong danh sách chốt ngày 19/3/2024 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

*Participants: All Shareholders holding LBM's shares who are on the list of Shareholders as of Mar. 19, 2024 issued by Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.*

**Chương trình Đại hội/ Agenda of the meeting:**

\* **Nội dung làm việc/ Contents:**

- Báo cáo quản trị và kết quả kinh doanh Công ty năm 2023 của Hội đồng quản trị;  
*Report of the Board of Directors (“BOD”) in 2023;*
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán/ *The Audited Financial Statements in 2023;*
- Báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2023 của Ban Kiểm soát;  
*Report of the Supervisory Board in 2023;*
- Nội dung trình Đại hội thông qua/ *Submitted the General Assembly for approval:*
  - + Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2023;  
*Reports of the Board of Directors and Supervisory Board in 2023;*
  - + Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2023/ *Approval of Financial Statement in 2023;*
  - + Quyết toán mức cổ tức năm 2023/ *Settlement of profit distribution in 2023;*
  - + Phân phối lợi nhuận năm 2023/ *Profit distribution in 2023;*
  - + Quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023. Phương án thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024/ *The remuneration of BOD and Supervisory Board in 2023. The remuneration of BOD and Supervisory Board in 2024;*
  - + Kế hoạch SX – KD năm 2024/ *The production plan in 2024;*
  - + Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2024;  
*The auditor selection for Financial Statements in 2024;*
  - + Ủy quyền TGD ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị hợp đồng, giao dịch dưới 35% tổng tài sản;  
*Authorizing CEO to sign contracts and transactions between the Company and related persons with value below 35% of company's total asset;*

- + Miễn nhiệm chức vụ của thành viên BKS và bầu thành viên thay thế;  
*Dismissing a member of Supervisory Board and electing a replacement member;*
- + Ứng viên Ban kiểm soát;  
*Presenting candidates for the position of members of Supervisory Board;*
- Bầu cử bổ sung TV Ban kiểm soát/ *Additional election of the Supervisory member;*
- Điều chỉnh Điều lệ Công ty/ *Adjusting the Company's Charter;*
- Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/  
*Plan to issue shares to increase share capital.*
- Nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ/ *Other issues (if any).*

Trường hợp Cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện hoặc ủy quyền cho TV HĐQT, BKS tham dự.

*Shareholders, who are unable to attend the meeting, can authorize your representatives or members of the BOD or Supervisors Board to attend the meeting.*

Cổ đông khi tham dự đại hội vui lòng mang theo CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính), giấy đăng ký dự họp, giấy ủy quyền (nếu có) để làm thủ tục đăng ký tham dự.

*Shareholders are expected to carry with CI card or passport, Registration form and/or power of attorney (if any) for registration procedure.*

Tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 sẽ được đăng tải, cập nhật (nếu có) tại website Công ty LBM, mục cổ đông tại địa chỉ: [www.lbm-vn.vn](http://www.lbm-vn.vn) kể từ ngày **28/3/2024**.

*Documents of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders will be posted, updated (if any) on the Website of LBM Company, the shareholder section at: [www.lbm-vn.vn](http://www.lbm-vn.vn) from 28/3/2024.*

Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị quý cổ đông gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội hoặc Giấy ủy quyền **bản gốc** (theo mẫu Công ty hoặc mẫu theo quy định về pháp luật dân sự) về Công ty **trước 15 giờ ngày 17/4/2024** bằng đường bưu điện, Fax: (0263) 3830142 – hoặc E-mail: [lbm@lbm-vn.vn](mailto:lbm@lbm-vn.vn).

*In order to facilitate the meeting arrangement, shareholders are requested to send the registration Form or original authorization letter (the company's form or form in accordance with civil law) to the Company before 15:00 on April 17<sup>th</sup>, 2024 by courier or fax: +84 (0)263 3830142 - or E-mail: [lbm@lbm-vn.vn](mailto:lbm@lbm-vn.vn).*

Cổ đông tự túc chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác để tham dự Đại hội.

*Shareholders are responsible for your own expenses for accommodation, travel and other personal expenses to attend the Meeting*

Trân trọng kính mời!/*Cordially invited!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/On behalf of the BOM**

**Chủ tịch/Chairman**



**LÊ ĐÌNH HIỂN**

Nơi nhận/Distribute:

- Như trên/as above;

- Lưu/file.



Tài liệu trực tuyến

**Ghi chú:**

- Đề nghị quý cổ đông đọc kỹ nội dung chương trình Đại hội nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo Điều lệ, các quy chế và quy định của pháp luật /*Shareholders are requested to carefully read the content of the Meeting program to ensure shareholders' rights according to the Company Charter, regulations and provisions of Vietnam law.*

- Hoan nghênh cổ đông gửi ý kiến đóng góp, kiến nghị, nội dung thảo luận liên quan đến chương trình nghị sự của Đại hội qua E-mail: [lbm@lbm-vn.vn](mailto:lbm@lbm-vn.vn) hoặc Fax: 0263.3832542 chậm nhất 15 giờ ngày 12/4/2024 /*Shareholders are welcome to send comments, suggestions and discussions related to the agenda of the General Meeting via E-mail: [lbm@lbm-vn.vn](mailto:lbm@lbm-vn.vn) or Fax: 0263.3832542 latest at 3:00 p.m. on April 12<sup>th</sup>, 2024.*



....., ngày/day ..... tháng/month..... năm/year 2024



**THỦ Ý QUYỀN/LETTER OF AUTHORIZATION**

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng "LBM".  
For attending the 2024 Annual General Meeting of Shareholders  
of Lamdong Minerals and Building Materials J/S Company – LBM

**1. Bên ủy quyền** (Cá nhân/tổ chức)/Name of Authorizer: .....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN/CIC/Passport/Business License No.:.....

Ngày cấp/Date of issuance ..... Nơi cấp/Place of Issuance:.....

Địa chỉ/Permanent Address: .....

Điện thoại/Tel:..... Fax: ..... E-mail:.....

Số lượng cổ phần LBM đang sở hữu/Number of owing shares:..... cổ phần/shares.

Số lượng cổ phần LBM ủy quyền/Number of authorized shares:..... cổ phần/shares.

**ỦY QUYỀN CHO/HEREBY AUTHORIZES**

**2. Bên nhận ủy quyền** (Cá nhân/tổ chức)/Name of Authorized Person:.....

Số CCCD/Hộ chiếu/GCNDKDN/CIC/Passport/Business License No.:.....

Ngày cấp/Date of issuance ..... Nơi cấp/Place of Issuance:.....

Địa chỉ/Permanent Address: .....

Điện thoại/Tel:..... Fax: ..... E-mail:.....

Hoặc/Or (Đánh dấu "X" vào ô chọn/Mark "X" in the box)

- Ông Lê Đình Hiền – Chủ tịch HĐQT/president
- Ông Lê Văn Quý – TV HĐQT/Member
- Ông Nguyễn An Thái – Phó Chủ tịch HĐQT/Vice president
- Ông Hầu Văn Tuấn – TV HĐQT/Member
- Ông Mai Nam Dương – TV HĐQT/Member
- Ông Phạm Gia Sâm – TV HĐQT/Member
- Ông Ngô Văn Minh – TV HĐQT/Member
- Ông Phạm Hồng Hải – TBKS/Supervisory head

Thay mặt tôi/Chúng tôi và đại diện cho số cổ phần ủy quyền mà tôi/chúng tôi sở hữu quyết định việc tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty LBM.  
For and on my/our behalf, and representing authorized my/our shares, to attend and vote in the 2024 Annual General Meeting of Shareholders of LBM.

Người được ủy quyền thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.  
The Authorized Person shall comply the rules and regulations of the meeting and shall report the result of the meeting to the Authorizer.

**Người được ủy quyền**  
Authorized Person

**Người ủy quyền**  
Authorizer



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

LAMDONG MINERALS AND BUILDING MATERIALS JOINT-STOCK COMPANY - LBM

Địa chỉ/Add: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại/Fel: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065



**PHIẾU ĐÓNG GÓP Ý KIẾN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Nhằm giúp việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên được chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi về Công ty – Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng hoặc E-mail: [lbm@lbm-vn.vn](mailto:lbm@lbm-vn.vn) hoặc Fax: 0263.3832542 trước **15** giờ ngày 12/4/2024.

Sau khi tổng hợp ý kiến đóng góp, HĐQT sẽ giải trình Quý cổ đông tại ngày Đại hội.

**PHẦN Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG**

**A. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG:**

Họ tên cổ đông: \_\_\_\_\_

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKDN: \_\_\_\_\_

Địa chỉ liên hệ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Số cổ phần sở hữu: \_\_\_\_\_

**B. NỘI DUNG GÓP Ý:**

\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

....., Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Người góp ý**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu-nếu cổ đông là pháp nhân)

Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ  
Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng;
- Căn cứ kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ biên bản họp HĐQT ngày 27/3/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (“LBM”) gồm các ông, bà có tên sau đây:

- |   |              |
|---|--------------|
| 1. Ông Phan Ngọc Sơn – Chuyên viên phòng TC-NS              | : Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Nam Đồng – Phó TGD, kiêm Trưởng phòng TC-KT       | : Thành viên |
| 3. Bà Dương Thị Ngọc Ngân – Kế toán trưởng                  | : Thành viên |
| 4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức – Trưởng BP KTNB, Thu hồi công nợ | : Thành viên |
| 5. Bà Thân Thị Dịu – Nhân viên kế toán                      | : Thành viên |

**Điều 2:** Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách các cổ đông có đủ điều kiện tham dự họp tại Đại hội theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế tổ chức Đại hội (Đối chiếu giấy tờ tùy thân, CCCD, hộ chiếu,... của cổ đông với danh sách cổ đông);
- Trao tài liệu họp cho cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội;
- Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông;
- Tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội;
- Hỗ trợ công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban Kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa đại hội.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Như điều 3;
- Lưu.



LÊ ĐÌNH HIỂN

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LBM NĂM 2024

\* Thời gian: 8:00, Thứ Sáu, ngày 19/4/2024, tại khách sạn Sài Gòn Đà Lạt.

\* Đơn tiếp cổ đông, làm thủ tục dự họp, trao tài liệu: 7h30 – 8h00.



Thời gian	Nội dung	Chủ trì
<b>I. THỦ TỤC ĐẠI HỘI</b>		
8h00 – 8h10	Nghi thức khai mạc và giới thiệu thành phần tham dự.	Ban tổ chức
8h10 – 8h15	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Giới thiệu Chủ tọa Cuộc họp ĐHĐCĐ.	Ban thẩm tra
8h15 – 8h20	Thông qua Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu.	Chủ tọa
8h20 – 8h45	Thông qua: Chương trình, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử.	TV HĐQT
<b>II. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ</b>		
8h45 – 9h45	<p><b>* ĐH thảo luận các nội dung sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo quản trị và kết quả SX-KD năm 2023;</li> <li>- Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty của BKS;</li> <li>- Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán;</li> <li>- Tờ trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông qua báo cáo của HĐQT và BKS năm 2023;</li> <li>+ Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023;</li> <li>+ Thông qua quyết toán mức cổ tức năm 2023;</li> <li>+ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023;</li> <li>+ Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và Phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2024;</li> <li>+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;</li> <li>+ Lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính 2024;</li> <li>+ Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản;</li> <li>+ Miễn nhiệm TV BKS và bầu thành viên thay thế;</li> <li>+ Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần;</li> <li>+ Ứng viên bầu bổ sung TV BKS;</li> <li>+ Điều chỉnh Điều lệ Công ty – để bổ sung người ĐDPL;</li> </ul> </li> <li>- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có).</li> </ul>	Chủ tọa
<b>III. BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ</b>		
9h45 – 9h55	Biểu quyết nội dung các báo cáo và tờ trình.	Ban kiểm phiếu
	<b>Nghỉ giải lao - Ban kiểm phiếu làm việc 20'</b>	
10h15–10h45	- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết. - Tiến hành công tác Bầu cử: Hướng dẫn, phát và thu phiếu.	Ban kiểm phiếu
10h45–11h05	- Đại hội tiếp tục thảo luận các nội dung không có biểu quyết. - Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu.	Chủ tọa Ban kiểm phiếu
11h05–11h15	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.	Ban kiểm phiếu
<b>IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC</b>		
11h15–11h40	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.	Thư ký
11h40	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

*Lưu ý: Nội dung chương trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.*

# CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3832511 Fax: 0263.3554065

DỰ THẢO

Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024

## QUY CHẾ LÀM VIỆC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng.

### CHƯƠNG 1

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Sau đây gọi chung là "**Đại hội**" hoặc "**Cuộc họp ĐHĐCĐ**") của Công ty.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội;
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

##### Điều 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

- Cổ đông**: là người sở hữu cổ phần của LBM, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
- Biểu quyết**: Là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể nhằm xác định các nội dung, vấn đề có đủ điều kiện được ĐHĐCĐ thông qua.
- Chương trình nghị sự**: Là các nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ đã được Hội đồng quản trị đề xuất để cổ đông thực hiện biểu quyết.

### CHƯƠNG 2

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

##### Điều 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

###### 3.1 Điều kiện tham dự Đại hội:

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty LBM tại ngày chốt danh sách cổ đông ngày 19/3/2024 có quyền tham dự Đại hội.

### **3.2 Quyền của cổ đông tham dự Đại hội:**

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức ĐHĐCĐ;
- b. Phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;
- c. Nhận thẻ biểu quyết và các tài liệu kèm theo sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- d. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

### **3.3 Nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội:**

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) theo mẫu của Công ty LBM hoặc lập theo quy định pháp luật về dân sự có ghi rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, và Giấy đăng ký tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong thời gian diễn ra cuộc họp; Tuân thủ theo hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự; Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
- c. Giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- e. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả của Đại hội.

### **Điều 4. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
2. Trao cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
3. Báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội về số lượng và tỷ lệ tham dự Đại hội tại các thời điểm sau:
  - Trước khi khai mạc Đại hội.
  - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Trường hợp cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).



4. Xác định tư cách cổ đông tham dự Đại hội dựa trên thông tin thẩm tra và thông tin cổ đông cung cấp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp cho cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội.
5. Hỗ trợ Đại hội công tác kiểm đếm biểu quyết các phần nội dung tại Đại hội trong thời gian Ban Kiểm phiếu chưa được Đại hội biểu quyết thông qua.

## **Điều 5. CHỦ TỌA**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp do HĐQT triệu tập.
2. Trách nhiệm của Chủ tọa:
  - Điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;
  - Hướng dẫn cổ đông thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp;
  - Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra tại phiên họp;
  - Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
  - Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được Đại hội thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

## **Điều 6. THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng thẻ biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thông qua;
  - Soạn thảo nội dung Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đọc tại Đại hội trước khi kết thúc Đại hội;
  - Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa.

## **Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty LBM, cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
  - Giúp chủ tọa Đại hội phổ biến nguyên tắc, thể lệ và hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội;
  - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu phiếu của cổ đông, đại diện cổ đông;
  - Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội một cách trung thực và chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu công bố trước Đại hội;

- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội.

### CHƯƠNG III

## TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

### Điều 8. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp).

### Điều 9. PHÁT BIỂU THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Việc thảo luận và giải đáp thắc mắc được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
  - a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
  - b. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với Chương trình nghị sự đã được thông qua. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của Cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình nghị sự. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu. Chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.
  - c. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung của chương trình nghị sự.
  - d. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp ĐHĐCĐ, các câu hỏi chưa trả lời tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ được Thư ký tập họp và Chủ tọa có thể trả lời sau cho Cổ đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

### Điều 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN VỀ TẠI ĐẠI HỘI

#### 1. Nguyên tắc biểu quyết:

- Dùng “**Phiếu biểu quyết**” để thông qua nội dung các tờ trình tại Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết. Trong đó, có ba (03) ý kiến: *Tán thành, không tán thành và không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông “kỳ tên” vào ô mình chọn.

- Dùng “**Thẻ biểu quyết**” để thông qua các nội dung khác, trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì ghi cao thẻ biểu quyết hướng về Chủ tọa theo trình tự: *Đồng ý; không đồng ý*. Ban kiểm phiếu sẽ đếm thẻ và dùng phương pháp loại trừ để xác định kết quả biểu quyết. Đồng thời, cổ đông “ký tên” vào ô mình biểu quyết: *Đồng ý, không đồng ý* để lưu hồ sơ Đại hội.

Trường hợp đại biểu không ghi thẻ biểu quyết trong cả hai lần biểu quyết “*Đồng ý, không đồng ý*” của một nội dung biểu quyết thì được xem như biểu quyết “*đồng ý*” nội dung đó.

## **2. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:**

- Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Về nội dung: Phiếu biểu quyết không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định, “Ký tên” bằng bút mực chọn (01) trong (03) ô biểu quyết.

## **3. Biểu quyết trực tiếp:**

- Được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại mục 2, khoản 1 Điều 10 trên đây.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách ghi thẻ biểu quyết của mình hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

## **4. Bầu cử:**

Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## **Điều 11. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI**

Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với các vấn đề được trình tại cuộc họp ĐHĐCĐ được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 50% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp chấp thuận tùy thuộc vào nội dung biểu quyết được quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty và Điều 14 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

## **Điều 12. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI**

1. Nội dung Đại hội được lập thành văn bản. Chủ tọa và Thư ký hoặc người khác ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội, được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24h kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc và được lưu giữ tại Công ty.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 13. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

- Quy chế này gồm 4 Chương và 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua;
- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty, Luật DN năm 2020 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Quy chế này được thông qua trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ từ 50% tổng số số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp trở lên, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**LÊ ĐÌNH HIỂN**

Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024

“Dự thảo”

**QUY CHẾ BẦU CỬ  
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2021 – 2025) theo các quy định sau:

**Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử**

Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 19/3/2024) có mặt tại thời điểm biểu quyết, đã hoàn thành thủ tục đăng ký và ký tên trong danh sách cổ đông dự họp, đều có quyền tham gia bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

**Điều 2: Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung: 01 thành viên (tương ứng với 01 thành viên miễn nhiệm).

Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung là 2 năm, theo nhiệm kỳ còn lại của Ban Kiểm soát đương nhiệm.

**Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên Ban kiểm soát:**

(Khoản 1, Điều 169, Luật DN 2020; Điều 286 TT 155/2020; Điều 37, Điều lệ Công ty.

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý của Công ty và Công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty mẹ và tại Công ty;
- Không làm trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 2021, 2022 và 2023.
- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **Điều 4: Quyền ứng cử, đề cử TV Ban kiểm soát**

Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là 01 Thành viên (*Tương ứng với 01 thành viên được miễn nhiệm*).

Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để ứng cử/đề cử nhân sự đề bầu thành viên Ban kiểm soát, theo Điều 36, Điều lệ Công ty.

#### **Điều 5: Phương thức bầu cử**

5.1 Việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp 2020.

5.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

*Phiếu bầu cử:*

- Phiếu bầu được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty LBM, có ghi mã số cổ đông, tên cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số phiếu được quyền bầu;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu thành viên BKS có ghi sẵn tên cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và tổng số phiếu bầu. Theo đó, tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền);
- Cổ đông được phát phiếu bầu cử phải kiểm tra lại thông tin ghi trên phiếu bầu. Trường hợp có sai sót (tên, số cổ phần, tổng số phiếu được quyền bầu), cổ đông thông báo ngay Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
- Tổng số phiếu bầu cho 01 ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

5.3 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu cử không do Công ty phát hành;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu bầu mới và trả lại phiếu cũ cho Ban kiểm phiếu); hoặc;
- Phiếu bầu bị rách, không còn nguyên vẹn (trường hợp này cổ đông có thể yêu cầu đổi lại phiếu mới và trả lại phiếu cũ cho Ban kiểm phiếu, mỗi cổ đông được quyền yêu cầu đổi phiếu bầu cử 01 lần); hoặc
- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
- Phiếu có tổng cộng số quyền bầu vượt quá tổng số quyền bầu hiện có (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); hoặc
- Phiếu không ký tên và không ghi rõ họ tên của cổ đông; hoặc
- Phiếu bầu để trống, không ghi số lượng phiếu bầu cho ứng viên.

#### **Điều 6: Trách nhiệm Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm chính sau:
  - + Hướng dẫn bầu cử; giới thiệu phiếu bầu và phát phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;

+ Lập biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội. Sau đó nộp biên bản kiểm phiếu và phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội.

- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát.

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

#### **Điều 7: Nguyên tắc chọn người trúng cử:**

- Trường hợp chỉ có 01 ứng viên đưa vào danh sách bầu Thành viên BKS, Đại hội tiến hành bầu tròn. Ứng viên có phiếu bầu đạt trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội sẽ trúng cử.

- Trường hợp có trên 01 ứng viên, Đại hội sẽ bầu đôi. Đại hội sẽ chọn 02 ứng viên có số phiếu ứng cử/đề cử cao nhất để đưa vào danh sách bầu cử. Ứng viên có phiếu bầu cử cao hơn sẽ trúng cử.

- Các vấn đề phát sinh (nếu có) sẽ được lấy ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

- Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa Đại hội báo cáo Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến trực tiếp và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 8: Khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu**

Những khiếu nại của cổ đông về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa xem xét, giải quyết ngay tại Đại hội và được ghi vào biên bản Đại hội.

#### **Điều 9: Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên và sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

Quy chế này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua và là cơ sở pháp lý cho việc bầu bổ sung thành viên BKS.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2024 kết thúc.

**TM BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN – CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ ĐÌNH HIỀN



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
 KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023  
 PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**PHẦN I**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

**1. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty có 07 thành viên, trong đó có hai thành viên độc lập là ông Phạm Gia Sâm và ông Ngô Văn Minh. Cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại là cân đối và phù hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm, kiến thức, pháp luật, sản xuất, kinh doanh, tài chính và đảm bảo tính độc lập.

- Hội đồng quản trị đã nỗ lực để hài hòa lợi ích của cổ đông, Nhà nước và người lao động. Đồng thời, tuân thủ các chính sách của Nhà nước để bảo vệ quyền lợi cho các cổ đông.

- Hội đồng quản trị giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.

**2. Các công việc Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện theo Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao**

- Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty LBM, Công ty TNHH Hiệp Thịnh Phát, Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông và kiểm toán hợp nhất.

- Thực hiện trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Thanh toán cổ tức năm 2023: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua tỷ lệ cổ tức từ 20 - 25%. Công ty thực hiện thanh toán cổ tức như sau:

+ Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ mười phần trăm (10%) và đã thanh toán cho cổ đông vào ngày 27/12/2023.

+ Kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt là mười lăm phần trăm (15%) còn lại vào ngày 15/4/2024.

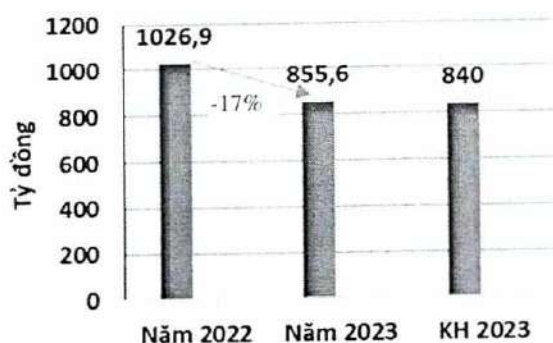
- Hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông năm 2023 giao. Cụ thể như sau:

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ năm 2023

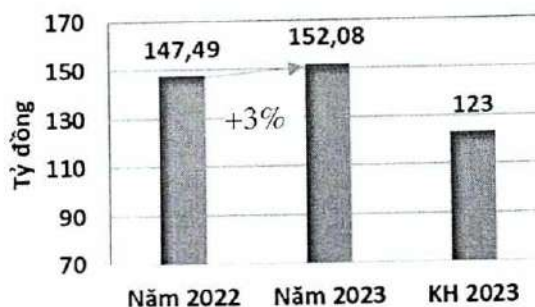
Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So với 2022
Doanh thu (tỷ đồng)	840	<b>855,62</b>	1.026,90	83%
Lợi nhuận TT (tỷ đồng)	123	<b>152,08</b>	147,49	103%



**Thực hiện doanh thu**



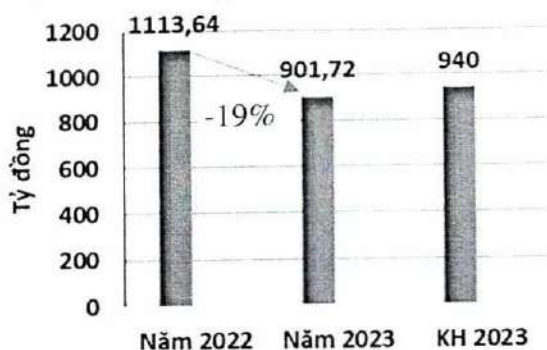
**Thực hiện lợi nhuận**



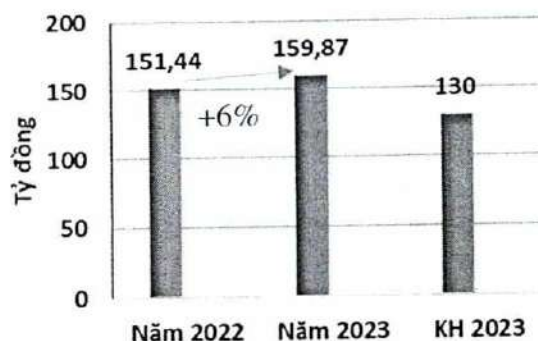
**Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023**

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So với 2022
Doanh thu (tỷ đồng)	940	<b>901,72</b>	1.113,64	81%
Lợi nhuận TT (tỷ đồng)	130	<b>159,87</b>	151,44	106%

**Thực hiện doanh thu**



**Thực hiện lợi nhuận**



## 2. Kết quả chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ lớn trong hệ thống

Kết quả kinh doanh năm 2023 đã phản ánh những nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty, trong thời kỳ kinh tế thế giới và trong nước gặp rất nhiều khó khăn. Một số nhóm hoạt động chính đã được thực hiện bao gồm:

- Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên để tổng kết tình hình thực hiện năm trước và trình Đại hội các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023;
- Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường để bổ sung ngành nghề kinh doanh để kịp thời triển khai đầu tư khi đủ cơ hội;
- Thành lập Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tại khu vực Bảo Lộc;
- Mở rộng trạm trộn bê tông tại Tam Bó - Di Linh, Nhân Cơ - Đắc Nông và đầu tư mới trạm nghiền đá liên hợp Tarex tại mỏ đá Cam Ly;
- Đầu tư đất để mở rộng các vùng nguyên liệu phục vụ nhu cầu sản xuất;
- Đầu tư kịp thời máy móc, thiết bị và phương tiện cơ giới phục vụ sản xuất;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng và đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông.

### 3. Hội đồng quản trị

Thành phần và cơ cấu Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên, trong đó:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ
1	Lê Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	07/7	100%
2	Nguyễn An Thái	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	07/7	100%
3	Hâu Văn Tuấn	TV Không điều hành	07/7	100%
4	Phạm Gia Sâm	TV HĐQT độc lập	07/7	100%
5	Mai Nam Dương	TV Không điều hành	07/7	100%
6	Lê Văn Quý	TV Không điều hành	07/7	100%
7	Ngô Văn Minh	TV độc lập độc lập	06/7	85%

Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định, quy chế và góp phần giúp Hội đồng quản trị Công ty thực thi đầy đủ nhiệm vụ của mình.

#### \* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2023:

Hội đồng quản trị đã tiến hành 07 phiên họp và 10 lần lấy ý kiến bằng văn bản. Thông qua các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã ban hành 22 nghị quyết để triển khai các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. (Chi tiết các nghị quyết tại Phụ lục 1 kèm theo).

### 4. Tổ chức các Đại hội cổ đông năm 2023

#### 4.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên

Công ty đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 22/4/2023. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội và báo cáo việc triển khai thực hiện các nội dung Đại hội đồng cổ đông giao. Đồng thời giải đáp mọi thắc mắc của cổ đông liên quan đến hoạt động của Công ty.

#### 4.2. Đại hội đồng cổ đông bất thường:

Diễn ra ngày 05 tháng 10 năm 2023. Đại hội đã thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh để phục vụ nhu cầu mở rộng ngành nghề của Công ty. Công ty đã ban hành điều lệ bổ sung ngành nghề và đăng ký điều chỉnh bổ sung ngành nghề với cơ quan chức năng theo quy định.

### 5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, Công ty mẹ, Công ty con, Công ty khác do Công ty LBM nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ và người nội bộ.

Nội dung các giao dịch chủ yếu về mua bán hàng hóa, nguyên vật liệu, cung cấp dịch vụ, thuê máy móc thiết bị và nhận tiền cổ tức. Công ty đã công bố nội dung các giao dịch này tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023. Thông tin chi tiết về các giao dịch như sau:

TT	Đơn vị	Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1	Công ty LHC - Công ty mẹ sở hữu 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty LBM.	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ:	11.004.662.789
		2. LBM mua hàng, thuê máy móc thiết bị:	3.369.001.854
		3. LBM trả cổ tức:	37.642.498.800
		<b>Tổng cộng</b>	<b>52.016.163.443</b>

2	<b>Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát</b> – Công ty con, LBM sở hữu 100% vốn Điều lệ.	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ:	9.659.489.923
		2. LBM mua hàng, thuê máy móc, dvụ	37.310.602.789
		3. LBM bán TSCĐ:	66.000.000
		<b>Tổng cộng</b>	<b>47.035.527.712</b>
3	<b>Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông</b> – Công ty con, LBM sở hữu 100% vốn Điều lệ.	1. LBM bán hàng hóa, cung cấp dvụ:	7.750.599.173
		2. LBM thuê máy móc, thiết bị:	258.277.000
		<b>Tổng cộng</b>	<b>8.008.876.170</b>
4	<b>Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú</b> – Công ty con, LBM sở hữu 100% vốn Điều lệ.	Không phát sinh giao dịch	0
5	<b>Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành</b> – Công ty con, LBM đang sở hữu 94,391% vốn Điều lệ.	1. LBM bán hàng hóa, nguyên liệu:	1.614.142.660
		2. LBM mua hàng, dịch vụ:	23.077.985.404
		3. LBM nhận cổ tức vốn góp:	2.973.300.000
		<b>Tổng cộng</b>	<b>27.345.660.206</b>
6	<b>Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40</b> – Công ty con của Công ty mẹ LHC.	Không phát sinh giao dịch	0
7	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn - Công ty con, LBM sở hữu 100% vốn Điều lệ.	Cho thuê xe vận chuyển và bán dầu DO:	520.840.513
8	Quỹ AFC – Cổ đông lớn	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	6.127.300.000
9	Công ty Công ty Cổ phần Phước Hòa - Chủ tịch HĐQT Công ty làm TV HĐQT Công ty CP Phước Hòa từ 02/12/2023	Không phát sinh giao dịch	0
10	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons - Ông Ngô Văn Minh – TV HĐQT Công ty làm Phó Giám đốc TNHH Đầu tư Xây dựng Intercons	Không phát sinh giao dịch	0
11	Công ty TNHH Đồng Hành Xanh - Ông Trần Hùng Phương – TV Ban kiểm soát là thành viên góp vốn Công ty TNHH Đồng Hành Xanh	Không phát sinh giao dịch	0
12	Lê Đình Hiền - Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo PL	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	349.741.740
13	Nguyễn An Thái - Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, người đại diện theo PL	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	178.942.000
14	Hầu Văn Tuấn - TV HĐQT	Không phát sinh giao dịch	0
15	Phạm Gia Sâm - TV HĐQT độc lập	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	49.590.000
16	Mai Nam Dương - TV HĐQT	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	234.175.000
17	Lê Văn Quý - TV HĐQT	Không phát sinh giao dịch	0

18	Ngô Văn Minh - TV HĐQT độc lập	Không phát sinh giao dịch	0
19	Lê Thị Thủy - Trưởng BKS (Đã từ nhiệm 01/5)	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	5.738.000
20	Phạm Hồng Hải - Trưởng BKS	Không phát sinh giao dịch	0
21	Nguyễn Thị Thu Hương - TV BKS	Không phát sinh giao dịch	
22	Trần Hùng Phương - TV BKS	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	361.469.300
23	Lê Cao Quang - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	205.138.820
24	Nguyễn Quang Duyệt - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	49.590
25	Nguyễn Thanh Toàn - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	19.570
26	Trần Văn Hiến - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	16.530
27	Lê Nam Đồng - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	5.890.000
28	Lê Thanh Hòa - Phó TGD	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	238.925.000
29	Dương Thị Ngọc Ngân - Kế toán trưởng	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	2.831.000
30	Trần Xuân Tâm - Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	4.366.010
31	Nguyễn Thị Ngọc Đức - Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	Không phát sinh giao dịch	0
32	Trần Quang Thục - Kiểm toán nội bộ	Nhận cổ tức từ Công ty LBM:	1.111.500
33	Huỳnh Thị Quế Hương - Kiểm toán nội bộ	Không phát sinh giao dịch	0

**\* Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:**

1. Ông Trần Văn Hiến – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất vụ sản xuất của Công ty tại tỉnh Đắk Nông. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2023: 4.600.000.000 đồng.

2. Ông Lê Nam Đồng – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất phục vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2023: 46.021.715.000 đồng.

3. Ông Lê Thanh Hòa – Phó Tổng Giám đốc, tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2023: 16.530.000.000 đồng.

4. Ông Lê Cao Quang – Phó Tổng Giám đốc, ứng trước tiền liên quan đến việc đến việc chuyển nhượng thửa đất ở Huyện Tân Phú – Đồng Nai để phục vụ dự án Trạm bê tông Tân Phú – Đồng Nai đến ngày 31/12/2023: 4.512.000.000 đồng.

5. Ông Nguyễn Vũ Ngọc Anh – GD Xí nghiệp Hiệp Tiến, ứng tiền tạm ứng đặt cọc đầu tư quyền sử dụng đất vụ sản xuất của Công ty tại khu vực huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Tổng số tiền tạm ứng đến 31/12/2023: 9.500.000.000 đồng.

#### **6. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành**

Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Cụ thể, thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023, chuẩn bị kế hoạch năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, đề xuất huy động vốn phục vụ các hoạt động kinh doanh của Công ty, các nhiệm vụ khác để sản xuất kinh doanh và công tác an toàn trong hoạt động sản xuất.

Ban Điều hành cũng thường xuyên báo cáo, trao đổi với Hội đồng quản trị về các vấn đề phát sinh, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao hiệu quả hoạt động của Ban điều hành với những kết quả đã được trong năm qua.

#### **7. Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2023**

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 có 02 thành viên độc lập gồm ông Phạm Gia Sâm và ông Ngô Văn Minh. Các thành viên độc lập đã tham gia, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp về các vấn đề đưa ra.

Hội đồng quản trị đảm bảo số lượng các cuộc họp hội đồng quản trị, số lượng thành viên được triệu tập đáp ứng yêu cầu về pháp lý và hiệu quả. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết phù hợp với tầm nhìn và chiến lược của Công ty trong từng giai đoạn. Thường xuyên rà soát và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình kinh doanh.

*(Chi tiết Báo cáo của thành viên độc lập tại Phụ lục 2).*

#### **8. Hoạt động của Bộ phận Kiểm toán nội bộ**

Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị được thành lập và hoạt động từ đầu năm 2022 gồm 03 thành viên và đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế Kiểm toán nội bộ đã ban hành. Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình Hội đồng quản trị thông qua và báo cáo việc công tác kiểm tra đã thực hiện trong năm.

#### **9. Thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác của HĐQT, BKS:**

Năm 2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	50.000.000 đồng/tháng.
+ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị:	10.000.000 đồng/tháng.
+ Thành viên HĐQT, trưởng BKS:	5.000.000 đồng/người/tháng.
+ Thành viên BKS:	3.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao được chi tăng thêm 5% lợi nhuận vượt kế hoạch Đại hội giao.

Tương ứng:

- Tổng thù lao của Hội đồng quản trị: 1.020.000.000 đồng.
- Tổng thù lao của Ban Kiểm soát: 132.000.000 đồng.
- Thực tế thù lao năm 2023 đã chi như sau:
  - HĐQT: 1.020.000.000 đồng – tỉ lệ 100%.
  - Ban kiểm soát: 132.000.000 đồng – tỉ lệ 100%.
  - Chi bổ sung thù lao HĐQT, BKS: 1.493.000.000 đồng – tương ứng 5% lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch ĐHCĐ giao.

\* Chi tiết tổng mức thù lao, lương, thưởng của HĐQT, BKS và Ban điều hành thực tế đã nhận tại Công ty trong năm 2023 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao, lương, thưởng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HĐQT</b>			
1	Lê Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	1.111.818.181	
2	Nguyễn An Thái	Phó CT HĐQT, TGD	390.909.091	
3	Lê Văn Quý	TV HĐQT	310.909.090	
4	Hầu Văn Tuấn	TV HĐQT, GĐ TC	310.909.090	
5	Mai Nam Dương	TV HĐQT	310.909.090	
6	Phạm Gia Sâm	TV HĐQT	310.909.090	
7	Ngô Văn Minh	TV HĐQT	310.909.090	
<b>II</b>	<b>BKS</b>			
1	Phạm Hồng Hải	Trưởng BKS	40.000.000	Từ 01/5/2023
2	Trần Hùng Phương	TV BKS	146.909.091	
3	Nguyễn Thị Thu Hương	TV BKS	146.909.091	
4	Lê Thị Thủy	Trưởng BKS	70.909.091	Từ nhiệm: 01/5/2023
<b>III</b>	<b>GĐ Tài chính</b>			
1	Hầu Văn Tuấn	GĐ TC hệ thống Cty	150.000.000	Từ 10/2023
<b>V</b>	<b>Ban Điều hành</b>			
1	Nguyễn An Thái	TGD	1.943.234.164	
2	Lê Cao Quang	Phó TGD, GĐ XN Hiệp Lực 2	1.185.450.000	
3	Nguyễn Quang Duyệt	Phó TGD, GĐ XN Hiệp Lực 1	1.185.450.000	
4	Trần Văn Hiến	Phó TGD, GĐ LBM ĐN	1.185.450.000	
5	Lê Nam Đồng	Phó TGD, TP TC-KT	1.129.983.333	
6	Nguyễn Thanh Toàn	Phó TGD	1.007.916.667	
7	Lê Thanh Hòa	Phó TGD, TP KD	939.050.000	
8	Dương Thị Ngọc Ngân	Kế toán trưởng	998.650.000	

Ông Nguyễn An Thái, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty và Chủ tịch tại 05 Công ty con. Do đó, ngoài thù lao, ông Nguyễn An Thái nhận tiền lương theo vị trí điều hành và thù lao nhận được từ Công ty con.

**10. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan năm 2023.** (Chi tiết báo cáo giao dịch tại Phụ lục 3)

**Kết luận:** Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai thực hiện tất cả nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2023 đã thông qua. Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế Công ty.

**PHẦN II**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

**1. Kết quả sản xuất – kinh doanh**

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh**

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, kết quả sản xuất kinh doanh đã thực hiện như sau:

STT	Chỉ tiêu	KH 2023 (tỷ đồng)		TH 2023 (tỷ đồng)	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Doanh thu	840	940	855,62	901,723
2	Lợi nhuận trước thuế	123	130	152,08	159,87
3	Lợi nhuận sau thuế			122,17	125,24
4	Cổ tức	20-25%		25%	

**\* Đánh giá chung kết quả:**

- Tình hình tiêu thụ bê tông: Toàn Công ty đã tiêu thụ 461.000m<sup>3</sup> bê tông. Giảm 25% so với năm 2022. Trong đó, tại Lâm Đồng: 416.300m<sup>3</sup>, giảm 22% và tại Đắk Nông: 44.700 m<sup>3</sup>, giảm 41%.

- Tình hình tiêu thụ gạch tuynen tại Xí nghiệp Thạnh Mỹ và Công ty Gạch Hiệp Thành giảm so với cùng kỳ. Trong đó, Xí nghiệp Thạnh Mỹ đạt 23,8 triệu kg, giảm 34%. Công ty Gạch Hiệp Thành đạt 34,68 triệu kg, giảm 35% so với cùng kỳ.

- Sản phẩm vật liệu chịu lửa, ống sứ chịu nhiệt sản lượng đạt 1.832 tấn, giảm 5% so với cùng kỳ.

- Sản phẩm cao lanh cả năm đạt 18.120 tấn, tăng 382% so với cùng kỳ.

**1.2. Khấu hao cơ bản:**

- Khấu hao Công ty mẹ là 68,07 tỷ đồng, tăng 2,42 tỷ đồng so với cùng kỳ.

- Khấu hao hợp nhất là 76,88 tỷ đồng, tăng 2,78 tỷ so với cùng kỳ.

**1.3. Phân phối lợi nhuận tại Công ty mẹ**

- LN sau thuế năm 2023: 122,17 tỷ đồng

+ Chi trả cổ tức năm 2023 (25%): 50 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế 2023 còn lại: 72,7 tỷ đồng



## 1.4 Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

ĐVT: Tỷ đồng

Mô	Thời hạn giấy phép	Đóng tiền từ năm	Số năm đóng	Theo quyết định	Đóng theo quyết định (không bao gồm bổ sung trượt giá hàng năm nếu có)	Còn phải đóng theo quyết định
Bentonite Tam Bô	5/2022	2014	07	1,68	1,68	0
Mỏ sét Tutra	12/2025	2015	1	0,44	0,44	0
Đá Cam Ly	2025	2014	11	5,97	2,65	3,32
Cao lanh Lộc Tân	8/2022	2015	05	6,35	6,16	0,19
Đá N'thol Hạ	01/2037	2015	11	3,77	2,87	0,89
Đá Tây Đại Lào	10/2040	2018	23	39,10	11,05	28,05
<b>Cộng</b>				<b>57,31</b>	<b>24,85</b>	<b>32,45</b>

Ghi chú: Theo số liệu đóng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cấp có thẩm quyền. Trong đó, Mô Bentonite Tam Bô và mỏ Cao lanh Lộc Tân đang thực hiện thủ tục xin gia hạn giấy phép.

**1.5 Tài sản cố định:** Nguyên giá tài sản cố định toàn Công ty cuối kỳ đạt 787,3 tỷ đồng, giảm 1,2 tỷ đồng. Trong đó:

STT	Khoản mục	Ngày 01/01/2023	Ngày 31/12/2023	Tăng (giảm) năm 2023
<b>A</b>	<b>Riêng Công ty mẹ</b>			
1	Nguyên giá (tỷ đ)	677,16	671,34	-5,82
2	Giá trị còn lại (tỷ đ)	314,93	263,62	-51,31
<b>B</b>	<b>Báo cáo hợp nhất</b>			
1	Nguyên giá (tỷ đ)	788,59	787,35	-1,24
2	Giá trị còn lại (tỷ đ)	362,72	307,74	54,98

## 2. Công tác tổ chức – Quản lý

Bộ máy tổ chức Công ty như sau:

- Ban Tổng giám đốc gồm 07 thành viên: 01 Tổng giám đốc và 06 phó Tổng giám đốc. Các Phó TGD được Tổng Giám đốc phân công phụ trách về các mảng tài chính, kinh doanh, kỹ thuật sản xuất, đầu tư thiết bị, nguyên nhiên vật liệu đầu vào và công nợ. Ngoài ra, các Phó TGD kiêm nhiệm trưởng các phòng nghiệp vụ, giám đốc các đơn vị sản xuất và Công ty con.

- Các phòng và bộ phận nghiệp vụ, gồm Phòng Tổ chức – Nhân sự, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Kỹ thuật – Sản xuất, Phòng Kinh doanh, Bộ phận kiểm soát nội bộ và Bộ phận Bán hàng - Thu hồi công nợ, Bộ phận Kiểm toán nội bộ.

- 06 Xí nghiệp trực thuộc và 05 Công ty con, gồm: Xí nghiệp bê tông Hiệp Lực 1, Xí nghiệp bê tông Hiệp Lực 2, Xí nghiệp Hiệp An, Xí nghiệp Gạch ngói Tuynen Thanh Mỹ, Xí nghiệp Hiệp Tiến, Xí nghiệp Cung ứng nguyên vật liệu, Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát, Công ty TNHH MTV bê tông LBM Đắc Nông, Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn và Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành.



### 3. Lao động – Tiền lương

Lao động tại ngày 31/12/2023 là 755 người (Bao gồm lao động tại các Công ty con), tăng 8 người so với đầu năm. Trong đó, 126 lao động gián tiếp tại Xí nghiệp và văn phòng và 627 lao động trực tiếp.

#### \* Tiền lương:

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 được ĐHCĐ thông qua, Công ty đã thực hiện quỹ lương do HĐQT quản lý bao gồm tại Công ty mẹ LBM và hai Công ty con 100% vốn đã hoạt động sản xuất kinh doanh là Cty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát và Cty TNHH MTV Bê tông LBM – Đắc Nông như sau:

Thu nhập bình quân năm 2023: 14,48 triệu đồng/người/tháng, bằng 92% so với năm 2022 (năm 2022: 15,71 triệu đồng/người/tháng).

- Quỹ lương năm 2023 đã thực hiện trích là 164 đồng/1.000 đồng doanh thu.

\* Quỹ lương thực hiện tại Cty mẹ LBM và 2 Công ty con 100% vốn:

TT	Nội dung	Thành tiền (tỷ đồng)
1	Doanh thu thực hiện năm 2023 (Công ty mẹ LBM + 2 Công ty con 100% vốn)	954,4
2	Doanh thu trích lương năm 2023 (Công ty mẹ LBM + 2 Công ty con 100% vốn)	954,4
3	Tổng lương trích	156,9
4	Quỹ lương BTGD đã chi,	123,11
5	Đã chi thù lao HĐQT, BKS	1,03
6	Đã chi thù lao chủ tịch TV Cty HTP	0,048
7	- Chi lương và lương bổ sung cho người lao động	14,64
	- Chi bổ sung lương cho Ban điều hành	1,91
	- Chi bổ sung thù lao HĐQT, BKS	1,49
	- Chi theo nghị quyết HĐCĐ (Chủ tịch HĐQT và TGD: 2.5% LNHN LHC)	2,79
8	Quỹ lương còn lại	11,87

### 4. Đầu tư và phát triển sản xuất trong năm:

4.1 Tiếp tục triển khai các dự án đã được phê duyệt, tuy nhiên một số dự án đã triển khai nhưng do chính sách tại địa phương có thay đổi nên chưa kịp thời đưa vào hoạt động sản xuất trong năm. Cụ thể các hạng mục chính như sau:

- **Dự án mở rộng trạm trộn bê tông tại Tam Bồ Di Linh:** Dự án đã được cấp phép xây dựng, thi công phần móng. Đang chờ hoàn thành dự án tại Khu công nghiệp Lộc Sơn, Tp Bảo Lộc, Lâm Đồng để tiến hành di dời trạm về lắp đặt và đưa vào vận hành.
- **Dự án trạm trộn bê tông tại Huyện Tân Phú – Tỉnh Đồng Nai:** đã hoàn thiện khu nhà văn phòng, nhà ăn, nhà ở công nhân và mặt bằng, móng trạm. Dự án đang vướng chính sách tại địa phương, đang chờ hoàn thiện thủ tục.
- **Dự án trạm trộn bê tông tại Khu Công nghiệp Lộc Sơn – Tp Bảo Lộc:** Đang triển khai thi công mặt bằng, dự kiến trong quý 2/2024 sẽ đưa vào vận hành.

- Dự án đầu tư mở rộng tại trạm bê tông Nhân Cơ – Đăk Nông: Đã hoàn thành lắp đặt trạm.
- Triển khai thủ tục nhận chuyển nhượng dự án của Công ty TNHH Bình Thuận: Công ty đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Hiện tại Bên chuyển nhượng đang thực hiện các yêu cầu của UBND Tỉnh để tiến đến thực hiện thủ tục chuyển nhượng.
- Thực hiện đầu tư xe vận chuyển nguyên liệu; Nâng cấp hệ nghiền đá, hệ thống xử lý nước thải tại Mỏ đá Tây Đại Lào, TP Bảo Lộc; Đầu tư hệ nghiền đá Mỏ đá Cam Ly, phường 5, TP Đà Lạt: 49,3 tỷ đồng
- Đang triển khai đầu tư mỏ đá mới ở Lâm Đồng để phục vụ nhu cầu sản xuất của Công ty. Trong đó, tạm ứng đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu: 126 tỷ đồng
- Đầu tư đất mở rộng trạm bê tông tại Đăk Mil – Đăk Nông: 1,4 tỷ đồng.

## 5. Tài chính

- Thực hiện quản trị tài chính doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Chủ động về tài chính để đầu tư thiết bị, máy móc đáp ứng yêu cầu sản xuất, đảm bảo nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Sử dụng vốn khấu hao tài sản cố định và lợi nhuận chưa phân phối để đầu tư mở rộng.
- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao.

Nguồn vốn vay đến 31/12/2023 là: 138,97 tỷ đồng

- |  |               |
|--|---------------|
| ○ Vay ngắn hạn từ Ngân hàng:               | 34,97 tỷ đồng |
| ○ Vay ngắn hạn từ Cty Công ty mẹ LHC:      | 15,00 tỷ đồng |
| ○ Vay dài hạn từ Cty TNHH Gạch Hiệp Thành: | 50,00 tỷ đồng |
| ○ Vay dài hạn ngân hàng:                   | 39,00 tỷ đồng |

### \* Tình hình công nợ:

Công nợ toàn Công ty đến 31/12/2023 là 71,6 tỷ đồng, tăng 0,8 tỷ đồng so với đầu năm.

\* Lũy kế đến 31/12/2023, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng là 22,2 tỷ đồng, chiếm 31% số dư nợ. Trong đó tập trung công nợ từ 2021 trở về trước.

## PHẦN THỨ III

### PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2024

#### \* Nhận định tình hình năm 2024:

Năm 2024 tiếp tục những khó khăn do ảnh hưởng suy giảm của nền kinh tế thế giới và ngành xây dựng trong nước chưa có nhiều triển vọng phục hồi.

Tình hình các vùng mỏ nguyên liệu gặp nhiều khó khăn liên quan đến chính sách của Nhà nước.

Dự báo năm 2024 sẽ khó khăn trong công tác tiêu thụ đối với sản phẩm bê tông do thị trường bất động sản chưa hồi phục. Hiện tại, chưa có các công trình

xây dựng lớn trên địa bàn. Bên cạnh đó, tình hình giá nguyên liệu cát, đá có thể tăng do chính sách thắt chặt của Nhà nước đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

**\* Định hướng thực hiện trong năm 2024:**

Nhằm duy trì kết quả đã đạt được trong năm 2023, Công ty xác định một số định hướng năm 2024 như sau:

- Chủ động những phương án kinh doanh phù hợp với hoàn cảnh. Chủ động vượt qua khó khăn, sẵn sàng với những thách thức tiềm ẩn để tiếp tục mục tiêu cao hơn trong thời gian tới.

- Duy trì sự minh bạch trong sản xuất kinh doanh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Về nhân sự: Công ty tiếp tục tuyển dụng và điều chuyển nhân sự để đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh trong năm 2024. Đào tạo và nâng cao năng lực làm việc, đáp ứng được công việc trong tương lai.

- Về đầu tư: triển khai tiếp các hạng mục đầu tư tại các khu vực Di Linh, Bảo Lộc, Tân Phú và Đắc Nông. Kịp thời đầu tư các hạng mục thiết bị phục vụ sản xuất – kinh doanh.

- Về tình hình sản xuất: đảm bảo hoạt động hiệu quả các máy móc thiết bị, tăng cường công tác bảo dưỡng, bảo trì.

- Về tiêu thụ: Tiếp tục tăng cường công tác bán hàng, triển khai các phương án để cạnh tranh phù hợp với thị trường.

**1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024**

Chỉ tiêu chính	ĐVT	Cty mẹ LBM	Hợp nhất
Doanh thu	Tỷ đồng	725	775
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	87	90
Cổ tức		25%	

**Ghi chú:** Đơn giá tiền lương Công ty mẹ LBM và các Công ty con 100% vốn năm 2024 là 164đ/1000đ doanh thu. Đơn giá tiền lương không bao gồm các chế độ bảo hiểm bắt buộc của người lao động.

**2. Về Tài chính**

- Theo dõi và kiểm soát chặt các chi phí sản xuất tại các đơn vị. Kịp thời chấn chỉnh những chi phí bất hợp lý;

- Tiếp tục phân tích và tham mưu sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư;

- Kiểm soát dòng tiền luân chuyển, tăng vòng quay vốn nhằm sử dụng có hiệu quả nhất nguồn vốn cho hoạt động sản xuất – kinh doanh;

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ; các khoản thanh toán đến hạn, hạn chế nợ quá hạn và nợ xấu.

**3. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024**

- Chủ tịch HĐQT: 50.000.000 đồng/tháng.

Thực hiện công việc Chủ tịch chuyên trách, bán thời gian tại Công ty.

- Phó chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên HĐQT, Trưởng BKS: 5.000.000 đồng/người/tháng

- Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng

HĐQT cũng mong muốn cổ đông tiếp tục chia sẻ, ủng hộ và tham gia đóng góp ý kiến giúp cho hoạt động của HĐQT ngày càng tốt hơn và Công ty ngày càng phát triển bền vững đáp ứng kỳ vọng của Đại hội đồng cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, kính chúc quý cổ đông và đại biểu mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD, BP.CBTT;
- Lưu.



**LÊ ĐÌNH HIỂN**

**Phụ lục 1**

T T	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ									
1	01a/2023/NQ-HDQT/LBM	13/01/2023	Điều chỉnh nhân sự Giám đốc tại Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông. 1. Ông Trần Văn Hiến – Phó TGĐ, thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông kể từ ngày 01/02/2023 và được điều động phụ trách các công việc tại văn phòng Công ty. 2. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hữu Dũng, sinh ngày: 27/6/1988. Giữ chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông.	100%									
2	01b/2023/NQ-HDQT/LBM	13/01/2023	Thông nhất đầu tư các thiết bị: 1. Đầu tư 04 Xe đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, loại 440 cầu đầu. 2. Đầu tư 05 Móc ben tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục 23,5m <sup>3</sup> . 3. Đầu tư 02 xe ô tô con hiệu MG.	100%									
3	02a/2023/NQ-HDQT/LBM	01/3/2023	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Thông qua nội dung kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đề trình ĐHCĐ. 3. Thông qua nội dung việc thuê đất tại khu công nghiệp Lộc Sơn – Bảo Lộc và thành lập Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn. 4. Thông nhất kế hoạch triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và thanh toán cổ tức đợt hai (9%) năm 2022 như sau: - Ngày chốt danh sách cổ đông dự Đại hội và thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2022: 24/3/2023. - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông: 22/4/2023. - Ngày thanh toán cổ tức: 13/4/2023.	100%									
4	02b/2023/NQ-HDQT/LBM	01/3/2023	- Thông qua nội dung quyết toán quỹ lương đợt 2 theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. - Thông nhất điều kiện tăng giảm lương cho Ban Điều hành theo lợi nhuận năm 2023 của kế hoạch sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị giao.	100%									
5	03a/2023/NQ-HDQT/LBM	30/3/2023	Thông nhất các tài liệu đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội.	100%									
6	04a/2023/NQ-HDQT/LBM	20/4/2023	Thông nhất thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 1/2023.	100%									
7	04b/2023/NQ-HDQT/LBM	20/4/2023	1. Thông nhất đầu tư Hệ nghiền đá đồng bộ Terex mới 100%, công suất 250 tấn/giờ tại Cam Ly. 2. Thông nhất đầu tư thiết bị và hạng mục phụ trợ cho hệ nghiền 250tấn/giờ tại mỏ đá Cam Ly.	100%									
8	05/2023/NQ-HDQT/LBM	24/4/2023	Thông nhất thanh toán cổ tức đợt 03 năm 2022 là 10% bằng tiền mặt (1.000 đồng/cổ phần) - Ngày chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức đợt 3 năm 2022: 08/5/2023. - Ngày thanh toán cổ tức: 24/5/2023.	100%									
9	06/2023/NQ-HDQT/LBM	27/4/2023	Hội đồng quản trị thông nhất thông qua nội dung điều chỉnh kế hoạch thanh toán cổ tức đợt 03 năm 2022 là 10% bằng tiền mặt (1.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HDQT/LBM ngày 24/4/2023, cụ thể như sau: <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>Nội dung thay đổi</th> <th>Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HDQT/LBM ngày 24/4/2023</th> <th>Thông tin thay đổi</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Ngày chốt danh sách</td> <td>08/5/2023</td> <td>17/5/2023</td> </tr> <tr> <td>Ngày thanh toán</td> <td>24/5/2023</td> <td>31/5/2023</td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung thay đổi	Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HDQT/LBM ngày 24/4/2023	Thông tin thay đổi	Ngày chốt danh sách	08/5/2023	17/5/2023	Ngày thanh toán	24/5/2023	31/5/2023	100%
Nội dung thay đổi	Thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2023/NQ-HDQT/LBM ngày 24/4/2023	Thông tin thay đổi											
Ngày chốt danh sách	08/5/2023	17/5/2023											
Ngày thanh toán	24/5/2023	31/5/2023											
10	07/2023/NQ-HDQT/LBM	22/5/2023	1. Thông nhất thanh lý xe xúc lật hiệu Changlin 955 đầu tư năm 2016 tại trạm Cam Ly. 2. Thông nhất đầu tư 01 xe xúc lật bánh lốp, hiệu Lonking CDM853N.	100%									
11	08/2023/NQ-HDQT/LBM	21/6/2023	Thông nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị thực hiện tư vấn, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty LBM, Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát, Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông và kiểm toán hợp nhất.	100%									
12	09/2023/NQ-HDQT/LBM	22/6/2023	1. Thông nhất Thanh lý xe xúc lật hiệu Komatsu WA100-1 sản xuất 1992, Công ty đầu tư năm 2004 tại Xi nghiệp Hiệp Tiến. 2. Đầu tư mới 01 xe xúc lật bánh lốp, hiệu Lonking CDM853N.	100%									
13	10/2023/NQ-HDQT/LBM	26/6/2023	Thông nhất nhận chuyển nhượng 100% dự án của Công ty TNHH Bình Thuận, xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. Điều kiện: Sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận: - Chủ trương cho phép chuyển nhượng dự án; - Chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư, trong đó chi tiết bổ sung: Sản xuất bê tông và các sản phẩm bê tông, xi măng và thạch cao, bê tông và cấu kiện bê tông; Giám công suất chế biến gỗ (Nhưng không chế biến gỗ tròn).	100%									
14	11a/2023/NQ-HDQT/LBM	04/8/2023	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 và 6 tháng năm 2023	100%									
15	11b/2023/NQ-HDQT/LBM	04/8/2023	Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại các Ngân hàng. Ủy quyền Tổng Giám đốc ký kết Hợp đồng, văn kiện, tài liệu liên quan đến việc vay vốn.	100%									
16	11c/2023/NQ-HDQT/LBM	04/8/2023	- Tiếp tục triển khai đầu tư đất tại Liên Hiệp - Đức Trọng. - Đầu tư 04 xe đầu kéo hiệu CNHTC, loại 440 cầu đầu. - Đầu tư 05 Móc ben tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục 23,5m <sup>3</sup> . - Đầu tư xe xúc lật bánh lốp Lonking LG863. - Đầu tư xe nâng EP cho XN Hiệp Tiến. - Đầu tư búa cào rung thủy lực Xcentric XR40. - Đầu tư xe tải ben nhỏ Forland FD990A 4WD. - Ông Phan Ngọc Sơn - Thôi giữ chức Trưởng phòng TC-NS. - Bà Phan Thị Thảo Nguyễn - Bổ nhiệm Trưởng phòng TC-NS. - Chưa đầu tư thêm đất để mở rộng mỏ đá Tây Đại Lào. - Quy hoạch văn phòng Công ty.	100%									
17	12/2023/NQ-HDQT/LBM	15/8/2023	Triệu tập ĐHCĐ bất thường 2023 (để bổ sung ngành nghề kinh doanh) Ngày chốt danh sách: 07/9/2023 Đại hội: 05/10/2023.	100%									
18	13/2023/NQ-HDQT/LBM	08/9/2023	- Thông qua tài liệu trình ĐHCĐ bất thường năm 2023. - Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội.	100%									
19	14/2023/NQ-HDQT/LBM	13/10/2023	- Điều chỉnh đơn giá trích lương từ 142đ/1000đ DT thành 156đ/1000đ DT - Điều chỉnh phương án quy hoạch văn phòng Công ty (thay cho phương án tại NQ số 11c).	100%									
20	15a/2023/NQ-HDQT/LBM	03/11/2023	- Thông qua kết quả kinh doanh quý 3/2023. - Hủy đầu tư 1,8ha đất ở Bảo Lộc để dựng trạm bê tông. - Tạm ứng cổ tức đợt 1/2023 (Kế hoạch Đại hội giao 20 - 25%). Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ tức 10%: 11/12/2023. Ngày thanh toán cổ tức: 27/12/2023 (10%).	100%									
21	15b/2023/NQ-HDQT/LBM	03/11/2023	Thanh lý 6 xe tải Ben Howo, 02 xe đầu kéo Xcient, 02 đầu kéo Daewoo.	100%									
22	16/2023/NQ-HDQT/LBM	14/11/2023	Thanh lý 8 xe tải Ben Howo, 01 Sômi Roroooc Doosung.	100%									

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

Trong năm 2023, HĐQT có tất cả 07 thành viên, trong đó, có 02 thành viên độc lập. Toàn bộ thành viên HĐQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược và đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty chuẩn mực.

### **1. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HĐQT**

– Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc.

Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

– Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD. Quá trình thực thi hoạt động của Công ty được diễn ra theo quy chế phân quyền rõ ràng. Luôn được phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và ĐHCĐ thường niên đã đề ra

– Các đầu tư cho chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, có cơ sở khoa học và phản biện trong HĐQT và với Ban TGD.

### **2. VỀ VIỆC GIÁM SÁT TGD VÀ CÁC THÀNH VIÊN KHÁC TRONG BAN TGD**

– Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban TGD và quản lý cấp trung.

– Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

– Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban TGD đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban TGD. Các quyết sách của Ban TGD được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty cũng như được cập nhật nhanh nhất các yêu cầu từ thực tế.

– HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ ban điều hành nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

### **3. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

– Tất cả thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

– Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2023 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực quản trị Công ty.



– HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công ty hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng và lợi nhuận của năm 2023, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động.

- HĐQT đã tham gia cùng Ban TGD triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp. Thông qua phương pháp hoạt động hiệu quả, sáng tạo, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò đồng hành xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiệp trong chiến lược 2021-2025.

– HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp Ban TGD vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.

Đà Lạt, ngày 08 tháng 03 năm 2024  
Thành viên Độc lập HĐQT

**Phạm Gia Sâm      Ngô Văn Minh**

**Phụ lục 3**

**Báo cáo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan năm 2022.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán,...)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Sương	Vợ của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	1.500	0,001%	0	0%	Mua 2.000 CP Bán: 3.500 CP
2	Đoàn Khải	Anh rể của TV HĐQT Hầu Văn Tuấn	0	0%	1.000	0,005%	Mua 2.000 CP Bán: 1.000 CP
3	Lê Cao Quang	Phó TGD	65.164	0,32%	87.564	0,437%	Trước 30/6: 2.400CP; 30/8: 2.000 CP; 31/8: 2.000 CP; 6/9: 1.600 CP; 8/9: 2.000CP; 12/9: 500CP; 17/9: 1.800 CP; 19/9: 10.100 CP.
3.1	Trần Thị Thanh Huyền	Chị dâu của ông Lê Cao Quang	0	0	0	0	20/7 Mua: 10.000 CP Bán: 10/10: 600 CP; 19/10: 3.500 CP; 23/10: 2.000 CP; 26/10: 3.900 CP
4	Lê Thanh Hòa	Phó TGD	132.000	0,66%	40.000	0,20%	01/01-30/6: Bán 50.400 CP 01/7-31/12: Bán 41.600 CP
5	Dương Thị Ngọc Ngân	Kế toán trưởng	1.200	0,006%	0	0%	Mua 700 CP Bán 1900 CP
6	Trần Xuân Tâm	Người TP Qtrj - Thư ký	1.102	0,007%	1.802	0,009%	Mua 700 CP
7	Trần Quang Thục	TV BP Kiểm toán nội bộ	0	0%	0	0%	Mua 1200 CP. Bán 1200 CP.
8	Trần Hùng Phương	TV BKS	200.260	1,001	0	0%	T8: Bán 99.000 CP T9: Bán 101.260 CP
9	Nguyễn Thị Ngọc Đức	Trưởng BP Kiểm toán nội bộ	0	0%	0	0%	2/8/2023: Mua 500 CP. 5/9/2023: Bán 500 CP.
10	Lê Nam Đồng	Phó TGD	3.000	0,01%	500	0,002%	Bán 1.500 CP
11	Nguyễn An Thái	TGD	76.400	0,38%	43.200	0,22%	Bán 33.200 CP





**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>384.236.988.851</b>	<b>325.493.751.645</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4.1</b>	<b>63.029.302.488</b>	<b>82.429.250.184</b>
1. Tiền	111		38.029.302.488	24.429.250.184
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	58.000.000.000
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>204.675.543.545</b>	<b>112.138.054.518</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	68.331.350.371	84.509.214.485
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	69.241.456.562	21.403.269.072
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	90.882.455.472	27.084.150.106
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(23.779.718.860)	(20.858.579.145)
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>4.7</b>	<b>114.360.107.359</b>	<b>130.926.446.943</b>
1. Hàng tồn kho	141		115.910.912.228	132.477.251.812
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.550.804.869)	(1.550.804.869)
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.172.035.459</b>	-
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	2.172.035.459	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>389.426.024.190</b>	<b>417.763.569.480</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>3.085.352.449</b>	<b>2.323.367.269</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.5	3.085.352.449	2.323.367.269
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>263.620.877.284</b>	<b>314.930.885.173</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	256.670.658.320	307.779.356.945
Nguyên giá	222		659.284.342.820	665.114.572.410
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(402.613.684.500)	(357.335.215.465)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.9	6.950.218.964	7.151.528.228
Nguyên giá	228		12.052.846.299	12.052.846.299
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.102.627.335)	(4.901.318.071)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>28.513.501.381</b>	<b>6.533.461.447</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.10	28.513.501.381	6.533.461.447
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>78.708.640.000</b>	<b>78.213.640.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	4.2	78.708.640.000	78.213.640.000
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>15.497.653.076</b>	<b>15.762.215.591</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.11	15.497.653.076	15.762.215.591
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>773.663.013.041</b>	<b>743.257.321.125</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>224.100.310.942</b>	<b>257.864.099.915</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>135.100.310.942</b>	<b>236.574.099.915</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.12	38.776.873.719	126.353.446.352
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.13	4.016.829.267	4.289.870.521
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	5.797.553.137	39.117.908.317
4. Phải trả người lao động	314		31.422.016.753	37.254.129.528
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	3.094.889.950	1.343.590.733
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	1.496.642.082	2.778.996.335
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	49.977.716.220	24.918.368.315
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		517.789.814	517.789.814
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>89.000.000.000</b>	<b>21.290.000.000</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	89.000.000.000	21.290.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>549.562.702.099</b>	<b>485.393.221.210</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.18	<b>549.562.702.099</b>	<b>485.393.221.210</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		200.000.000.000	200.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		200.000.000.000	200.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		247.393.221.210	175.569.068.669
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		102.169.480.889	109.824.152.541
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		102.169.480.889	109.824.152.541
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>773.663.013.041</b>	<b>743.257.321.125</b>



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	855.628.385.637	1.026.900.583.247
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		855.628.385.637	1.026.900.583.247
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	625.738.039.905	803.241.083.475
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		229.890.345.732	223.659.499.772
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	17.085.520.940	22.857.404.376
6. Chi phí tài chính	22	5.4	5.499.754.467	1.741.561.318
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>5.164.066.359</i>	<i>1.418.644.660</i>
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	3.162.427.454	3.342.499.860
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	86.716.716.607	94.497.270.969
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		151.596.968.144	146.935.572.001
10. Thu nhập khác	31	5.7	3.729.570.413	2.368.245.279
11. Chi phí khác	32	5.8	3.248.898.055	1.807.275.803
12. Lợi nhuận khác	40		480.672.358	560.969.476
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		152.077.640.502	147.496.541.477
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	29.908.159.613	25.672.388.936
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		122.169.480.889	121.824.152.541



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		152.077.640.502	147.496.541.477
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.9	68.075.528.202	65.648.437.902
Các khoản dự phòng	03		2.921.139.715	783.298.367
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		14.309.439	174.623.664
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(20.259.298.682)	(22.996.368.487)
Chi phí lãi vay	06	5.4	5.164.066.359	1.418.644.660
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		<b>207.993.385.535</b>	<b>192.525.177.583</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		22.594.891.594	(3.014.172.732)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		16.566.339.584	(64.060.171.805)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(102.040.886.886)	1.678.293.351
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		264.562.515	1.141.616.620
Tiền lãi vay đã trả	14		(4.804.811.865)	(613.424.115)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.14	(47.794.005.400)	(1.842.574.172)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		<b>92.779.475.077</b>	<b>125.814.744.730</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(182.570.085.047)	(128.382.025.125)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		11.041.717.172	(2.790.909.091)
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(495.000.000)	(340.000.000)
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		25.086.455.391	20.572.160.656
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		<b>(146.936.912.484)</b>	<b>(110.940.773.560)</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phủ Đồng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)**  
**(Theo phương pháp gián tiếp)**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	160.485.553.385	129.828.967.515
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(67.716.205.480)	(83.620.599.200)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho sở hữu	36	4.18.1	(58.000.000.000)	(22.000.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>34.769.347.905</b>	<b>24.208.368.315</b>
<b>LƯU CHUYỂN THUẬN TRONG NĂM</b> <b>(50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(19.388.089.502)</b>	<b>39.082.339.485</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		82.429.250.184	43.521.534.363
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(11.858.194)	(174.623.664)
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b> <b>(70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>	4.1	<b>63.029.302.488</b>	<b>82.429.250.184</b>



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>403.101.143.434</b>	<b>314.974.858.712</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	4.1	<b>71.485.359.897</b>	<b>91.532.223.138</b>
1. Tiền	111		46.485.359.897	33.532.223.138
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	58.000.000.000
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>215.573.201.719</b>	<b>94.361.331.955</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	76.393.558.224	78.323.771.052
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	75.041.010.562	21.853.674.071
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	90.992.697.961	17.124.108.845
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(26.854.065.028)	(22.940.222.013)
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	4.6	<b>113.739.288.576</b>	<b>128.410.629.891</b>
1. Hàng tồn kho	141		115.290.093.445	129.961.434.760
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.550.804.869)	(1.550.804.869)
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.303.293.242</b>	<b>670.673.728</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	175.600.500
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.13	103.827.383	470.642.828
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.13	2.199.465.859	24.430.400
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>366.774.571.587</b>	<b>398.032.317.442</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>3.085.352.449</b>	<b>2.323.367.269</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.4	3.085.352.449	2.323.367.269
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>307.738.921.969</b>	<b>362.716.604.563</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.8	293.250.734.103	347.942.339.157
Nguyên giá	222		767.417.535.877	768.655.899.802
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(474.166.801.774)	(420.713.560.645)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.9	14.488.187.866	14.774.265.406
Nguyên giá	228		19.929.726.974	19.929.726.974
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.441.539.108)	(5.155.461.568)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>38.750.707.333</b>	<b>14.677.501.014</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.7	38.750.707.333	14.677.501.014
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>17.199.589.836</b>	<b>18.314.844.596</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.10	15.497.653.076	15.791.425.649
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	4.17	1.701.936.760	2.523.418.947
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>769.875.715.021</b>	<b>713.007.176.154</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>169.308.485.914</b>	<b>179.504.113.691</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>129.321.985.914</b>	<b>178.517.613.691</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	27.673.443.826	59.939.839.440
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	4.086.056.943	4.378.020.883
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	6.826.074.195	42.386.204.809
4. Phải trả người lao động	314		35.012.413.226	41.646.851.133
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.14	3.153.604.226	1.406.524.100
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.15	1.738.097.824	2.980.225.557
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.16	49.977.716.220	24.918.368.315
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		854.579.454	861.579.454
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>39.986.500.000</b>	<b>986.500.000</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.16	39.000.000.000	-
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342		986.500.000	986.500.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>600.567.229.107</b>	<b>533.503.062.463</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.18	<b>600.567.229.107</b>	<b>533.503.062.463</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		200.000.000.000	200.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		200.000.000.000	200.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		293.769.438.455	221.945.285.914
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		102.283.196.478	107.023.996.586
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		-	1.014.436.181
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		102.283.196.478	106.009.560.405
4. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		4.514.594.174	4.533.779.963
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>769.875.715.021</b>	<b>713.007.176.154</b>

Phê duyệt



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**  
Địa chỉ: 87 Phủ Đổng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Mẫu số B 02 - DN/HN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	901.723.777.354	1.113.267.981.194
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		901.723.777.354	1.113.267.981.194
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	638.276.847.595	852.321.476.282
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		263.446.929.759	260.946.504.912
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	1.106.624.422	1.533.487.612
6. Chi phí tài chính	22	5.4	4.702.482.287	1.147.143.690
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		4.366.794.179	824.227.032
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	3.162.427.454	3.342.499.860
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	97.411.252.744	107.435.397.997
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		159.277.391.696	150.554.950.977
10. Thu nhập khác	31	5.7	3.956.937.644	2.975.815.244
11. Chi phí khác	32	5.8	3.357.802.186	1.899.224.101
12. Lợi nhuận khác	40		599.135.458	1.076.591.143
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		159.876.527.154	151.631.542.120
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.10	33.814.178.323	30.719.689.700
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	5.11	821.482.187	(527.204.015)
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		125.240.866.644	121.439.056.435
17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		125.083.352.433	121.158.169.882
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		157.514.211	280.886.553
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.4	6.254	6.058
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.4	6.254	6.058



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		159.876.527.154	151.631.542.120
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.9	76.845.135.615	71.170.755.601
Các khoản dự phòng	03		3.913.843.015	935.053.004
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		14.309.439	174.623.664
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4.276.887.879)	(1.699.438.255)
Chi phí lãi vay	06	5.4	4.366.794.179	824.227.032
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh	08		<b>240.739.721.523</b>	<b>226.036.763.166</b>
(Tăng), giảm các khoản phải thu	09		1.346.030.782	3.931.846.428
Tăng hàng tồn kho	10		14.671.341.315	(60.376.331.713)
Tăng các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(48.575.643.131)	2.488.849.206
Giảm chi phí trả trước	12		469.373.073	1.142.633.486
Tiền lãi vay đã trả	14		(3.893.525.687)	(613.424.115)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.13	(53.651.956.788)	(6.065.525.891)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(7.000.000)	(10.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>151.098.341.087</b>	<b>166.534.810.567</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(189.171.929.432)	(130.578.739.663)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		11.103.531.986	2.817.895.623
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(330.000.000)
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	5.3	1.052.403.407	1.218.042.978
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(177.015.994.039)</b>	<b>(126.872.801.062)</b>

(Xem tiếp trang sau)

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (TIẾP THEO)**  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	110.485.553.385	108.538.967.515
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(46.426.205.480)	(83.620.599.200)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(58.176.700.000)	(22.186.700.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>5.882.647.905</b>	<b>2.731.668.315</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ</b> <b>(50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>(20.035.005.047)</b>	<b>42.393.677.820</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		91.532.223.138	49.313.168.982
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(11.858.194)	(174.623.664)
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ</b> <b>(70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>	4.1	<b>71.485.359.897</b>	<b>91.532.223.138</b>

Phê duyệt



Nguyễn An Thái  
Tổng Giám đốc

Người lập

Dương Thị Ngọc Ngân  
Kế toán trưởng

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Đà Lạt, ngày 24 tháng 3 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

### **TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Kính thưa: Quý vị Cổ đông của Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng*

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo các quy định của pháp luật, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (LBM), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2024 các nội dung chính như sau:

#### **PHẦN I**

### **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **A. Về số lượng, cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát hoạt động gồm 03 thành viên (01 Trưởng ban và 02 thành viên). Cả 03 thành viên của Ban kiểm soát đều không làm việc trong Công ty LBM, thành viên BKS bao gồm:

1. Bà Lê Thị Thủy – Trưởng ban (Từ nhiệm ngày 01/5/2023)
2. Ông Phạm Hồng Hải – Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 01/5/2023)
3. Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thành viên
4. Ông Trần Hùng Phương – Thành viên

#### **B. Về thù lao của Ban kiểm soát:**

Thù lao của BKS trong năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 là: 132.000.000 đồng, đã chi thù lao BKS năm 2023 là: 132.000.000 đồng, tỷ lệ 100%.

Thực tế kết quả kinh doanh của Công ty LBM hoàn thành vượt kế hoạch nên BKS được chi bổ sung thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 số tiền là: 272.727.273 đồng.

Tổng chi thù lao BKS năm 2023 là: **404.727.273 đồng**.

Bảng chi tiết thù lao BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2023	Ghi chú
1	<b>Lê Thị Thuỷ</b>	Trưởng ban	70.909.091	Từ nhiệm từ ngày 01/05/2023
2	<b>Phạm Hồng Hải</b>	Trưởng ban	40.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 01/05/2023
3	<b>Trần Hùng Phương</b>	Thành viên	146.909.091	
4	<b>Nguyễn Thị Thu Hương</b>	Thành viên	146.909.091	
<b>Tổng cộng</b>			<b>404.727.273</b>	

### C. Về các hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã họp 2 lần (trực tiếp và trực tuyến), tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính công ty, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện những nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban điều hành công ty.
- Giám sát việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của LBM năm 2023. Theo đó, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam được chọn là đơn vị kiểm toán cho Công ty LBM năm 2023.
- Chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban chuyên môn trong công việc.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến trong các cuộc họp.
- Tổ chức phân công, giao nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại công ty.
- Thẩm định, phân tích Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty.
- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.
- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của công ty đã ban hành.

**PHẦN II****BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT****A. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023:**

BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam. Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của LBM thời điểm 31/12/2023, Báo cáo được trình bày theo đúng quy định, phù hợp với hệ thống và chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Một số chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 như sau:

*Đvt: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	So sánh năm 2023 với 2022		Tỷ trọng/TTS (TNV) tại ngày 31/12/2023 (%)
				Tăng (+)/Giảm (-)		
				Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)	
<b>A</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A=I+II)</b>	<b>769.875</b>	<b>713.007</b>	<b>56.868</b>	<b>7,98%</b>	<b>100</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>403.101</b>	<b>314.975</b>	<b>88.126</b>	<b>27,98%</b>	<b>52,36</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	71.485	91.532	-20.047	-21,90%	
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	215.573	94.361	121.212	128,46%	
4	Hàng tồn kho	113.739	128.411	-14.672	-11,43%	
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.303	671	1.632	243,22%	
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>366.775</b>	<b>398.032</b>	<b>-31.257</b>	<b>-7,85%</b>	<b>47,64</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	3.085	2.323	762	32,80%	
2	Tài sản cố định	307.739	362.717	-54.978	-15,16%	
3	Tài sản dở dang dài hạn	38.751	14.677	24.074	164,03%	
4	Tài sản dài hạn khác	17.200	18.315	-1.115	-6,09%	
<b>B</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (B=I+II)</b>	<b>769.875</b>	<b>713.007</b>	<b>56.868</b>	<b>7,98%</b>	<b>100</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>169.308</b>	<b>179.504</b>	<b>-10.196</b>	<b>-5,68%</b>	<b>21,99</b>
1	Nợ ngắn hạn	129.322	178.518	-49.196	-27,56%	
2	Nợ dài hạn	39.986	986	39.000	3.955,38%	
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>600.567</b>	<b>533.503</b>	<b>67.064</b>	<b>12,57%</b>	<b>78,01</b>

- Tổng tài sản hợp nhất năm 2023 là: 769,875 tỷ đồng, tăng 56,868 tỷ đồng, tương ứng tăng 7,98% so với năm 2022.
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản năm 2023 là: 0,22 lần, đảm bảo mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.
- Hệ số bảo toàn vốn chủ sở hữu năm 2023 đạt 112,57% (Vốn Chủ sở hữu năm 2023 là: 600,567 tỷ đồng/Vốn Chủ sở hữu năm 2022 là: 533,503 tỷ đồng). Công ty LBM đã bảo toàn và phát triển được vốn.

## **B. Đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty năm 2023 có 07 thành viên, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch, 03 thành viên không điều hành và 02 thành viên độc lập, bảo đảm cơ cấu nhân sự phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Thông qua kết quả giám sát, BKS đánh giá và ghi nhận HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 như sau:

- Thông qua các định hướng, kế hoạch kinh doanh, ngân sách và quyết định các khoản đầu tư, mua sắm lớn theo thẩm quyền cũng như điều chỉnh chủ trương, chính sách, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, chỉ đạo và giám sát ban điều hành triển khai và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023 trên cơ sở quy định của Pháp luật.
- Thực hiện các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 và các nội dung đã được ĐHĐCĐ ủy quyền bao gồm: Kết quả kinh doanh thực tế năm 2023 vượt kế hoạch kinh doanh đã giao; Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức và chi trả thù lao HĐQT, BKS theo đúng Nghị quyết đã giao; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo ủy quyền của ĐHĐCĐ là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của Điều lệ và Quy chế hoạt động của công ty.

## **C. Kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

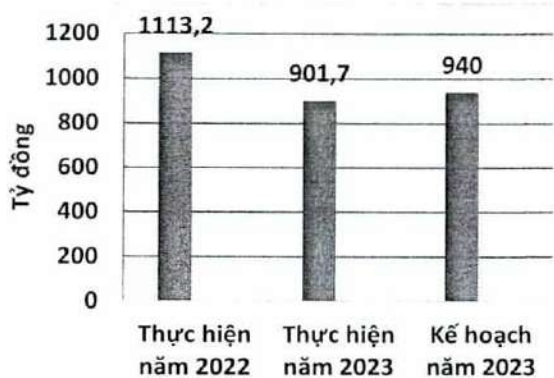
Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam hậu Covid và lạm phát ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh Lâm Đồng cũng như nền kinh tế của Việt Nam. Tuy nhiên, Công ty LBM vẫn đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực, đặc biệt là khai thác đá và bê tông thương phẩm, sử dụng lợi thế sẵn có, đồng thời tăng cường đầu tư vào cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải để hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động kinh doanh của công ty. Vì vậy, Công ty LBM duy trì được lợi nhuận trong kinh doanh và vượt kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2023.

Sau đây là Bảng tổng hợp kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2023 so với năm 2022:

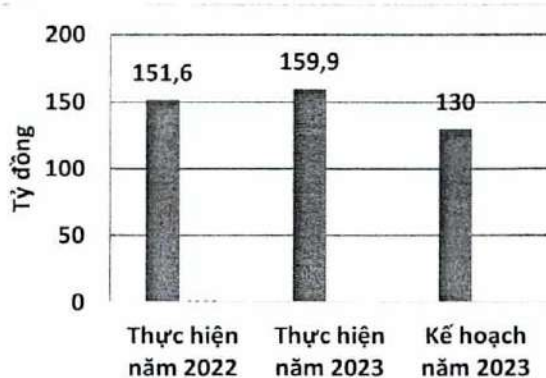
STT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2023 (triệu đồng)	Thực hiện Năm 2022 (triệu đồng)	So sánh tăng+/giảm-năm 2023 so với năm 2022 (%)
A	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	901.724	1.113.268	-19,00%
B	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0	0
C	Doanh thu thuần	901.724	1.113.268	-19,00%
D	Chi phí	738.850	963.098	-23,28%
1	Giá vốn hàng bán	638.277	852.321	-25,11%
2	Chi phí bán hàng	3.162	3.342	-5,39%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	97.411	107.435	-9,33%
E	Kết quả HĐ Tài chính	-3.596	386	-1.031,61%
F	Kết quả Thu nhập khác	599	1.077	-44,38%
G	Lợi nhuận trước thuế TNDN	159.877	151.632	5,44%
H	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	33.814	30.720	10,07%
I	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	821	-527	-255,79%
J	Lợi nhuận sau thuế TNDN	124.241	121.440	2,31%
K	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.254	6.058	3,24%

### BÁO CÁO HỢP NHẤT

Thực hiện doanh thu



Thực hiện lợi nhuận



Đánh giá tỷ lệ thực hiện năm 2023 so với năm 2022:

- Doanh thu hợp nhất năm 2023 đạt 901,7 tỷ, giảm 19% so với năm 2022, đạt 95,93% so với kế hoạch.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 là: 97,41 tỷ đồng giảm 10 tỷ đồng so với cùng kỳ, nguyên nhân chính là hoàn nhập quỹ lương 14 tỷ đồng, cao hơn cùng kỳ 13 tỷ đồng.
- Kết quả hoạt động tài chính năm 2023 giảm so với năm 2022 do Chi phí tài chính năm 2023 phát sinh từ tiền lãi vay tăng mạnh.
- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2023 đạt 159,88 tỷ đồng, tăng 5,44% so với năm 2022, đạt 122,98% so với kế hoạch.
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu sau khi chia cổ phiếu tỷ lệ 1:1 năm 2023 là: 6.254 đồng/1 cổ phiếu, tăng 196 đồng/1 cổ phiếu so với năm 2022.
- Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế/Vốn Chủ sở hữu (ROE) năm 2023 đạt 20,69%.
- Tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế/Tổng Tài sản (ROA) năm 2023 đạt 16,14%.

## **2. Hoạt động tài chính:**

Trong năm 2023, Công ty thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành và quy chế quản lý tài chính của Công ty. Chủ động linh hoạt, điều tiết về tài chính từ công ty mẹ, các công ty con để đầu tư thiết bị máy móc nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong năm.

- Công nợ phải thu của khách hàng hợp nhất đến ngày 31/12/2023 là: 76,39 tỷ đồng, giảm 1,93 tỷ đồng so với công nợ phải thu tại ngày 01/01/2023 là: 78,32 tỷ đồng.
- Nợ xấu khó thu hồi tại ngày 31/12/2023 là: 33,12 tỷ đồng, chủ yếu là công nợ từ năm 2021 trở về trước.
- Công nợ đã khởi kiện, đang tiến hành thu hồi tại ngày 31/12/2023 là: 13,8 tỷ đồng.
- Công ty đã trích lập dự phòng khoản phải thu ngắn hạn khó đòi đến 31/12/2023 là: 22,2 tỷ đồng theo đúng Thông tư số: 49/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. Nợ phải thu quá hạn có khả năng thu hồi thấp vì một số khách hàng không thể liên lạc và một số khách hàng đang tranh chấp.
- Vay ngắn hạn từ ngân hàng tại ngày 31/12/2023 là: 34,97 tỷ đồng.
- Vay trung hạn từ ngân hàng tại ngày 31/12/2023 là: 39 tỷ đồng.
- Vay ngắn hạn từ Công ty mẹ LHC tại ngày 31/12/2023 là: 15 tỷ đồng
- Tiền gửi có kỳ hạn tại ngày 31/12/2023 là: 25 tỷ đồng.

## **3. Về Lao động – Tiền lương:**

### **3.1. Về Lao động:**



Tổng số lao động toàn công ty tại ngày 31/12/2023 là: 731 lao động (bao gồm lao động tại các công ty con), giảm 43 lao động so với đầu năm.

Công ty đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các chính sách với người lao động theo Luật Lao động số: 45/2019/QH14 của Quốc Hội.

Trong năm 2023, Công ty tiếp tục bố trí 13 lao động tham gia các khóa học ngắn hạn về giám đốc điều hành, giám đốc điều hành sản xuất, giám đốc nhân sự...

### **3.2. Về Tiền lương:**

- Quỹ lương năm 2023 công ty đã thực hiện trích: 164 đồng/1.000 đồng doanh thu, tăng 22 đồng với mức trích năm 2022.

- Thu nhập bình quân của người lao động toàn công ty năm 2023 là: 14,48 triệu/người/tháng, giảm 7,83% so với năm 2022 (Năm 2022 là 15,71 triệu/người/tháng).

Chi tiết như sau:

- + Văn phòng Công ty tăng 19% (Từ 21,29 triệu/người/tháng lên 25,26 triệu/người/tháng).
- + Xí nghiệp Hiệp An tăng 6% (Từ 8,89 triệu/người/tháng lên 9,38 triệu/người/tháng).
- + Xí nghiệp Thạnh Mỹ giảm 11,4% (Từ 9,1 triệu/người/tháng còn 8,06 triệu/người/tháng).
- + Xí nghiệp Hiệp Tiến tăng 93% (Từ 5,71 triệu/người/tháng lên 11,04 triệu/người/tháng).
- + Xí nghiệp Hiệp Lực giảm 20,9% (Từ 18,4 triệu/người/tháng còn 14,55 triệu/người/tháng).
- + Công ty Hiệp Thịnh Phát giảm 6,2% (Từ 13,42 triệu/người/tháng còn 12,59 triệu/người/tháng).
- + Công ty LBM Đăk Nông giảm 24% (Từ 14,08 triệu/người/tháng còn 10,7 triệu/người/tháng).

### **4. Tình hình đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã phê duyệt đầu tư mới và tiếp tục thực hiện đầu tư theo nghị quyết HĐQT đã duyệt năm 2022 với tổng giá trị trên 180 tỷ đồng. Trong đó đã hoàn thành đa số các hạng mục. Một số hạng mục tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hồ sơ.

- Dự án mở rộng trạm trộn bê tông tại Tam Bó - Di Linh: Dự án đã được cấp phép xây dựng, thi công phần móng. Đang chờ lắp đặt trạm và đưa vào vận hành.
- Dự án trạm trộn bê tông tại Huyện Tân Phú - Đồng Nai: đã hoàn thiện khu nhà văn phòng, nhà ăn, nhà ở công nhân và mặt bằng, móng trạm.
- Dự án trạm bê tông tại Khu Công nghiệp Lộc Sơn - TP Bảo Lộc: Đang triển khai thi công mặt bằng, dự kiến trong quý 2/2024 sẽ đưa vào vận hành.
- Dự án đầu tư mở rộng tại Trạm Nhân Cơ - Đăk Nông: Đã hoàn thành lắp đặt trạm.
- Đang chuẩn bị đầu tư mỏ đá mới ở Lâm Đồng.

- Nhận chuyển nhượng dự án của Công ty TNHH Bình Thuận: Công ty đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Hiện tại Bên chuyển nhượng đang thực hiện các yêu cầu của UBND Tỉnh để tiến đến thực hiện thủ tục chuyển nhượng.

**4.1. Các hạng mục đầu tư công ty đã thực hiện xong trong năm 2023, bao gồm:**

TT	Hạng mục Đầu tư	Giá trị trước thuế (tỷ đồng)
1	Đầu tư xe vận chuyển nguyên liệu, xe văn phòng, nâng cấp hệ nghiền tại mỏ Đá Tây Đại Lào...	24,5
2	Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải Đại Lào	1,8
3	Mua đất tại xã Liên Hiệp - Đức Trọng	126,6
4	Mua đất tại Đắc Mil - Đắc Nông	1,4
5	Mua đất tại Xã Tam Bồ - Di Linh	0,75
6	Đầu tư hệ nghiền Cam Ly	23
7	Đầu tư bổ sung Dự án Tân Phú	3,4
	<b>Tổng cộng</b>	<b>181,45</b>

**Nhận xét chung:**

- Năm 2023, tổng giá trị đầu tư đã thực hiện là: 181,45 tỷ đồng. Năm 2022, tổng giá trị đầu tư đã thực hiện là: 115,3 tỷ đồng.
- Các hạng mục đầu tư trong năm 2023 và các năm trước theo đánh giá của BKS là đầu tư đúng đắn, đúng mục đích, đúng nhu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với định hướng phát triển của công ty.
- Theo khảo sát của BKS giá mua các thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải của LBM phù hợp với giá thị trường.
- Bên cạnh đó HĐQT thường xuyên theo dõi đánh giá tổng thể các hạng mục có nên đầu tư không và luôn theo phương châm “thiếu dài hạn thì mua ngay còn thừa thì bán luôn để không tồn chi phí quản lý”, tạo được giá thành tốt nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

**4.2. Các hạng mục đầu tư công ty chưa thực hiện xong trong năm 2023, bao gồm:**

STT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	Nghị quyết đã duyệt bao gồm thuế (tỷ đồng)	Trạng thái
1	Trạm bê tông 180m3/h cho Xuân Thọ hoặc Tân Phú (NQ 11b/2021)	1	5,9	
2	Đầu tư trạm 180m3/h tại Bắc Bảo Lộc (NQ 2b/2022)	1	13,36	Chuẩn bị triển khai mặt bằng
3	Đầu tư 04 Mooc ben tải tự đổ Yunli, loại LG9403Z, 3 trục 23,5m3 (NQ 11c/2023)	2	1,12	Đã đầu tư 02 cái, còn 02 cái chưa đầu tư
4	Đầu tư xe xúc lật bánh lốp Lonking LG863 (NQ 11c/2023)	1	1,78	Chưa đầu tư
5	Quy hoạch văn phòng Công ty, nâng 1 tầng tòa 2, tòa 3 giữ nguyên, PA3 (NQ 14/2023)	1	3,0	Đang thuê thiết kế và xin giấy phép xây dựng
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>25,16</b>	

**4.3. Tình hình các mỏ nguyên liệu:**

Trong năm 2023, một số mỏ đi vào cuối chu kỳ của giấy phép đã được cấp. Năm 2024, tình hình các mỏ nguyên liệu sẽ gặp nhiều khó khăn, cụ thể:

- **Mỏ đá Cam Ly:** Hiện tại đang phải tạm dừng, do năm 2008, khu vực mỏ Cam ly được Cấp phép khai thác đá xây dựng thuộc khu vực có quy hoạch rừng. Trước khi thực hiện khai thác, Công ty đã thực hiện đủ các thủ tục liên quan đến rừng (được cấp phép khai thác lâm sản, đóng tiền bồi thường tài nguyên rừng, được Bộ NN & PTNN trả lời về nguyên tắc khu vực này không còn nằm trong quy hoạch cho lâm nghiệp...), Tuy nhiên, đến nay, UBND Tỉnh Lâm Đồng yêu cầu tạm dừng khai thác để rà soát lại diện tích liên quan đến rừng. Đối với hồ sơ trả lại khu B, C, Công ty đã hoàn thiện thủ tục nhưng chưa được giải quyết. Hiện tại đang thuê tư vấn lâm nghiệp để xác định ranh và cây rừng.
- **Mỏ Betonite và sét Tam Bó - Di Linh:** Giấy phép gia hạn chưa được giải quyết mặc dù Công ty liên tục có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Lâm Đồng.
- **Mỏ đá Tây Đại Lào:** Chưa được khai thác trở lại do vướng thủ tục thuê đất, Công ty đã làm các thủ tục thuê đất bổ sung và đang chờ hướng dẫn của Bộ TN & MT.

5. Tài sản – Khấu hao và Thanh lý tài sản

5.3. Tài sản cố định

Đvt: Tỷ đồng

STT	Báo cáo Hợp nhất	Ngày 01/01/2023	Ngày 31/12/2023	Tăng+/Giảm-
<b>1</b>	<b>Nguyên giá TSCĐ</b>	<b>788,5</b>	<b>787,3</b>	<b>-1,2</b>
	- TSCĐ Hữu hình	768,6	767,4	-1,2
	- TSCĐ Vô hình	19,9	19,9	0
<b>2</b>	<b>Khấu hao TSCĐ</b>	<b>425,86</b>	<b>479,61</b>	<b>53,75</b>
	- TSCĐ Hữu hình	420,71	474,17	53,46
	- TSCĐ Vô hình	5,15	5,44	0,29
<b>3</b>	<b>Giá trị còn lại TSCĐ</b>	<b>362,71</b>	<b>307,74</b>	<b>-54,97</b>
	- TSCĐ Hữu hình	347,94	293,25	-54,69
	- TSCĐ Vô hình	14,77	14,49	-0,28

5.4. Thanh lý Tài sản cố định

TT	Nghị quyết	Thiết bị thanh lý	Giá HĐQT duyệt	Giá thanh lý (Gồm VAT)
1	Số 07/2023/NQ-HĐQT/LBM, ngày 25/5/2023	Xe Changlin 955, đầu tư năm 2016	250.000.000 VNĐ	250.000.000 VNĐ
2	Số 09/2023/NQ-HĐQT/LBM, ngày 02/6/2023	Xe Komatsu WA100-1 tại XN Hiệp Tiến	Ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết Giá và thời gian thanh lý	30.000.000 VNĐ
3	Số 15b/2023/NQ-HĐQT/LBM, ngày 03/11/2023	- 06 xe tải Ben Howo. - 02 xe đầu kéo Xcient. - 02 đầu kéo Daewo	Giá thanh lý: Ủy quyền Chủ tịch HĐQT (Tổng giá trị thanh lý không thấp hơn 4.739.667.804 VNĐ)	- Đã thanh lý 06 xe tải ben: 3 tỷ đồng. - Chưa thanh lý: 04 đầu kéo.
4	Số 16/2023/NQ-HĐQT/LBM	- 08 xe tải Ben Howo. - 01 Somi Romooc Doosung.	Giá thanh lý: Ủy quyền Chủ tịch HĐQT quyết (Tổng giá trị thanh lý không thấp hơn 5.363.418.262 VNĐ)	- Đã thanh lý: 08 xe tải ben: 5,8 tỷ đồng - Chưa thanh lý: 01 somi romooc

D. Đánh giá về giao dịch giữa Công ty LBM với các bên liên quan.

**Danh sách các bên liên quan**

STT	Bên liên quan	Mối quan hệ	Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ LBM
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	Công ty mẹ	
2	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành	Công ty con	94,4%
3	Công ty TNHH Một thành viên Hiệp Thịnh Phát	Công ty con	100%
4	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông	Công ty con	100%
5	Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú	Công ty con	100%
6	Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn	Công ty con	100%
7	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40	Công ty cùng tập đoàn	
8	HDQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc	Nhân sự quản lý chủ chốt	

\* **Tại ngày 31/12/2023, số dư phải thu (phải trả) với các bên liên quan như sau:**

	<b>Tại ngày 31/12/2023 VND</b>	<b>Tại ngày 01/01/2023 VND</b>
<b>Phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	69.622.793	3.807.269.827
	<b>Tại ngày 31/12/2023 VND</b>	<b>Tại ngày 01/01/2023 VND</b>
<b>Trả trước cho người bán ngắn hạn:</b>		
Ông Lê Cao Quang – Phó TGD (*)	4.512.000.000	4.512.000.000

(\*) Đây là khoản ứng trước cho ông Lê Cao Quang - Phó Tổng Giám đốc liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng các Thửa đất số 124, 239, 289, 132, 114, 127, 126 tại địa chỉ ấp Phú Hợp B, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, với tổng diện tích là 9.129,8 m<sup>2</sup>.

	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
Phải thu người lao động:	VND	VND
- Ông Trần Văn Hiến - Phó TGD (*)	4.600.000.000	4.600.000.000
- Ông Lê Nam Đồng - Phó TGD (**)	53.267.521.000	-
- Ông Lê Thanh Hòa - Phó TGD (***)	16.530.000.000	-
- Ông Lê Cao Quang - Phó TGD (****)	1.400.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>75.797.521.000</b>	<b>4.600.000.000</b>

(\*) Đây là khoản phải thu từ ông Trần Văn Hiến – Phó TGD liên quan đến việc tạm ứng để đặt cọc mua đất tại Thửa đất số 19, Tờ bản đồ số 05, Thôn 2, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông với diện tích 3.990 m2, theo Hợp đồng ký kết ngày 14 tháng 10 năm 2020; và tại Thôn 12, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông theo hợp đồng ký kết ngày 28 tháng 02 năm 2022.

(\*\*) Đây là khoản phải thu từ Ông Lê Nam Đồng – Phó TGD liên quan đến việc tạm ứng để đặt cọc mua đất phục vụ sản xuất tại khu vực huyện Đức Trọng và huyện Di Linh tỉnh Lâm Đồng.

(\*\*\*) Đây là khoản phải thu từ Ông Lê Thanh Hoà – Phó TGD liên quan đến việc tạm ứng để đặt cọc mua đất tại xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng với diện tích 29.000 m2, theo Hợp đồng ký kết ngày 19 tháng 06 năm 2023.

(\*\*\*\*) Đây là khoản tiền tạm ứng cho Ông Lê Cao Quang – Phó TGD liên quan đến việc đặt cọc mua đất tại Thửa đất số 157, Tờ bản đồ số 69, thôn Thuận Nam, xã Thuận An, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo Hợp đồng ký kết ngày 31 tháng 10 năm 2023.

	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
Phải trả người bán ngắn hạn:	VND	VND
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	(197.756.301)	(8.094.808.512)
<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	15.000.000.000	0

**\* Trong năm 2023, Tập đoàn đã có giao dịch với các bên liên quan, tổng giá trị giao dịch như sau:**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Bán hàng và cung cấp dịch vụ:</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	11.004.662.789	19.861.088.344
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40	-	-
<b>Cộng</b>	<b>11.004.662.789</b>	<b>19.861.088.344</b>
	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Mua hàng:</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	3.369.001.854	4.719.737.033
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40	0	857.520.000
<b>Cộng</b>	<b>3.369.001.854</b>	<b>5.577.257.033</b>
	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Mua Tài sản cố định</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	800.000.000	0
	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Trả cổ tức:</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	37.642.498.800	14.278.189.200
	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Vay ngắn hạn</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	15.000.000.000	0
	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>Chi phí lãi vay</b>		
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng	111.986.301	0

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan.

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là theo giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Theo đánh giá của Ban kiểm soát, Công ty LBM cùng công ty mẹ và các công ty con trong năm đã hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh tốt, đã có sự điều chuyển phương tiện, máy móc thiết bị giữa các đơn vị để sử dụng máy móc thiết bị hiệu quả. Việc điều chuyển phương tiện, máy móc thiết bị được thực hiện rõ ràng thông qua các hợp đồng cho thuê phương tiện, máy móc thiết bị.

## **E. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp:**

### **1. Đối với Hội đồng quản trị:**

- Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 là 07 thành viên. Các thành viên đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến, xây dựng các nghị quyết của HĐQT thiết thực, kịp thời về những vấn đề phục vụ cho SXKD của công ty. Vì vậy công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD của ĐHCĐ giao.
- HĐQT công ty trong năm 2023 đã triệu tập 07 phiên họp và 10 lần lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản, ban hành 22 Nghị quyết của HĐQT.
- Đánh giá chung HĐQT trong năm qua đã hoạt động tích cực, sâu sát và có hiệu quả đem lại lợi nhuận cao cho công ty.

### **2. Đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:**

- Năm 2023, Ban Tổng giám đốc gồm: 01 Tổng giám đốc là Phó Chủ tịch HĐQT và 06 Phó Tổng giám đốc. Ban điều hành đều tham dự các cuộc họp của HĐQT nên việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT luôn nghiêm túc và triệt để. Ban điều hành thường xuyên báo cáo những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT chỉ đạo và giải quyết kịp thời.
- Các Nghị quyết của HĐQT đều được triển khai trong các cuộc họp chỉ đạo cụ thể bằng văn bản đến các trường phòng, bộ phận nghiệp vụ, các Giám đốc xí nghiệp, cán bộ quản lý được mời trong các cuộc họp của Ban điều hành.

## **F. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.**

### **1. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc**

Trong năm 2023, BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT, đồng thời nhận được đầy đủ các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban giám



đốc, đã đóng góp các ý kiến cụ thể trong công tác thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT.

Các ý kiến và thắc mắc đều được HĐQT và Ban TGD điều hành giải thích rõ ràng, hợp lý. BKS cùng với HĐQT và Ban TGD luôn có sự thống nhất cao.

## 2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với các cổ đông

Ban kiểm soát luôn lắng nghe và giải quyết các vấn đề thắc mắc của cổ đông. Trong năm 2023 BKS không nhận được sự phản ánh nào của cổ đông.

### PHẦN III

#### **ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, BKS xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT của công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty cũng như Quy chế Ban kiểm soát đã ban hành.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty.
- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Xin chúc Đại hội thành công.

Trân trọng kính chào./.

Đà Lạt, ngày 27 tháng 03 năm 2024

**TM Ban Kiểm Soát**

**Trưởng ban**



**PHẠM HỒNG HẢI**



Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024

## **CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ các tài liệu họp ĐHĐCĐ.

**Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:**

#### **NỘI DUNG 1: THÔNG QUA BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

Căn cứ Báo cáo quản trị Công ty năm 2023 đính kèm theo tài liệu Đại hội, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

<b>Diễn giải</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Công ty mẹ LBM</b>	<b>Báo cáo hợp nhất</b>
Doanh thu	Tỷ đồng	855,62	901,72
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	152,08	159,87
Chi trả cổ tức (bằng tiền mặt)		25%/năm	

#### **NỘI DUNG 2: THÔNG QUA BÁO CÁO THĂM TRA HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT (Kèm theo báo cáo của Trưởng Ban kiểm soát)**

#### **NỘI DUNG 3: THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2023**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2023 (Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ [www.lbm-vn.vn](http://www.lbm-vn.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo của kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

#### **NỘI DUNG 4: THÔNG QUA QUYẾT TOÁN MỨC CỔ TỨC NĂM 2023**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã phê duyệt mức cổ tức 20-25%.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán mức cổ tức năm 2023 là 25%. Chi tiết như sau:

<b>Diễn giải</b>	<b>Mức cổ tức (Đồng/cp)</b>	<b>Ngày chốt danh sách</b>	<b>Ngày chi trả</b>
Tạm ứng đợt 1	1.000đ/cp (10%)	11/12/2023	27/12/2023
Tạm ứng đợt 2	1.500đ/cp (15%)	19/3/2024	15/4/2024
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.500đ/cp (25%)</b>		

#### **NỘI DUNG 5: THÔNG QUA VIỆC PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

##### **Dự kiến phân phối lợi nhuận**

- LN sau thuế chưa phân phối năm 2023: 122.169.480.889 đồng
- + Chi trả cổ tức năm 2023 (25%): 50.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế còn lại: 72.169.480.889 đồng

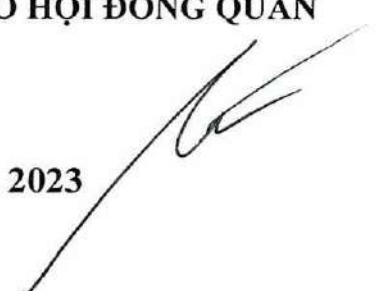
Đề nghị để 72.169.480.889 đồng vào khoản lợi nhuận chưa phân phối.

\*Thời điểm thực hiện: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Công ty thực hiện theo quy định của Luật Kế toán.

#### **NỘI DUNG 6: QUYẾT TOÁN THÙ LAO, THƯỞNG CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023. PHƯƠNG ÁN CHI THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

**1/ Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023**



### **Chi thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023:**

- + Chủ tịch HĐQT: 50.000.000 đồng/tháng.
- + Phó Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên HĐQT + Trưởng BKS: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- + Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng.

**Thực tế chi thù lao của năm 2023: 1.152.000.000 đồng (100%).**

- Chi bổ sung thù lao HĐQT và Ban kiểm soát với tổng số tiền là **1.493.000.000 đồng** (tương ứng 5% lợi nhuận tăng thêm so với kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 giao).

Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023 là: **2.645.000.000 đồng.**

### **2/ Phương án thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 50.000.000 đồng/tháng.
- Phó chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng.

Mức trích thưởng: Thù lao được chi tăng thêm 05% của lợi nhuận vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

Thù lao HĐQT, BKSt được chi từ nguồn quỹ lương năm 2024.

### **NỘI DUNG 7: THÔNG QUA ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và thực tế tình hình thị trường hiện nay, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: tỷ đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Cty LBM</b>	<b>Hợp nhất</b>
Doanh thu (Tỷ đồng)	725	775
Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	87	90
Cổ tức	25%	

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT căn cứ kết quả SX-KD 6 tháng để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

### **NỘI DUNG 8: THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH NĂM 2024**



Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong 02 Công ty kiểm toán được Ban Kiểm soát Công ty đề xuất để thực hiện kiểm toán tài chính năm 2024 của Công ty LBM và các Công ty con:

1/ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

2/ Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Các Công ty kiểm toán này nằm trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết.

**NỘI DUNG 9: THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC KÝ HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÓ GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH DƯỚI 35% TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CÔNG TY.**

1. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng có liên quan sau đây:

Đối tượng liên quan thực hiện hợp đồng và giao dịch	Nội dung thực hiện và giao dịch	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng ("Công ty LHC"), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. - Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 ("Công ty 40"), (Công ty con của Công ty LHC). - Công ty Cổ phần Phước Hòa (Chủ tịch HĐQT làm thành viên HĐQT Công ty Phước Hòa).	- Mua bán hàng hóa, nguyên vật liệu xây dựng, phục vụ sản xuất, công trình. - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị phục vụ sản xuất...	50% trở lên

*Ghi chú: Các đối tượng liên quan tham dự Đại hội (tại khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020) không có quyền biểu quyết thông qua nội dung này, bao gồm:*

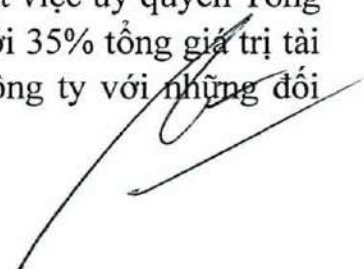
- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty LHC và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty LHC;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty 40 và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty 40;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty cổ phần Phước Hòa và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty Phước Hòa;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty LBM và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty;

2. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với những đối tượng có liên quan sau đây:



Đối tượng liên quan thực hiện hợp đồng và giao dịch	Nội dung thực hiện và giao dịch	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
1. Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,391% vốn Điều lệ.	- Mua bán vật tư, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất. - Mua bán máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị phục vụ sản xuất... - Hợp đồng gia công hàng hóa.	50% trở lên
2. Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát, Công ty con.	- Dịch vụ khai thác mỏ và cung cấp nguyên vật liệu phục vụ sản xuất.	Không cần biểu quyết, do công ty sở hữu 100% vốn điều lệ
3. Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắc Nông, Công ty con.	- Mua bán hàng hóa, vật liệu xây dựng, phục vụ sản xuất, công trình. - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị phục vụ sản xuất...	
4. Công ty TNHH MTV LBM Tân Phú, Công ty con.	- Mua bán hàng hóa, vật liệu xây dựng, phục vụ sản xuất, công trình. - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị phục vụ sản xuất,...	
5. Công ty TNHH MTV LBM Lộc Sơn, Công ty con.	- Mua bán hàng hóa, vật liệu xây dựng, phục vụ sản xuất, công trình. - Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh. - Thuê, cho thuê máy móc thiết bị cơ giới, thiết bị phục vụ sản xuất,...	

*Ghi chú: Các đối tượng liên quan tham dự Đại hội (tại khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020) không có quyền biểu quyết thông qua nội dung này, bao gồm:*

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty LHC và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty LHC;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty 40 và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty 40;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty Phước Hòa và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty Phước Hòa;

- Người đại diện theo ủy quyền, người quản lý Công ty, người đại diện theo pháp luật, kiểm soát viên của Công ty LBM và người có quan hệ gia đình với các đối tượng này của Công ty;

## **NỘI DUNG 10: THÔNG QUA VIỆC MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN THAY THẾ.**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nội dung sau:

1. Thông qua nội dung miễn nhiệm chức vụ của ông Trần Hùng Phương – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thay thế để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung nêu trên.

### **NỘI DUNG 11: THÔNG QUA VIỆC TRÌNH ỨNG VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 – 2025.**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trình Đại hội nội dung sau:

1. Thông qua số thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty (nhiệm kỳ thành viên 2024 – 2025), tương ứng nhiệm kỳ còn lại của Ban kiểm soát: **01** thành viên.
2. Thông qua danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung vào Ban kiểm soát Công ty (nhiệm kỳ thành viên 2024 – 2025).

(Ứng viên do Đại hội cổ đông thông qua).

### **NỘI DUNG 12: CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua nội dung chỉnh sửa Điều lệ để bổ sung người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:

Điều lệ Công ty hiện hành	Đề nghị chỉnh sửa
<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>1. Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Tổng giám đốc;</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy</p>	<p><b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>1. Công ty có <b>03</b> người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Tổng giám đốc;</p> <p><b>c. 01 Phó Tổng giám đốc.</b></p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy</p>

định của Luật này.  
3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.

định của Luật này.  
3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty, triển khai và ban hành các văn bản theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước liên quan đến thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**LÊ ĐÌNH HIỂN**



Đà Lạt, ngày 27 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH 13**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VLXD LÂM ĐỒNG**

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để  
tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng ("**LBM**").

Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với nội dung cụ thể như sau:

**I. Phương án phát hành**

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán:** LBM
- Mệnh giá cổ phiếu :** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay:** 200.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 20.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 20.000.000 cổ phiếu
- Mức tăng vốn điều lệ dự kiến**
  - Vốn điều lệ trước phát hành : 200.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm : 200.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến : 400.000.000.000 đồng
- Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT quyết định.

11. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 20.000.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu*).
12. **Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*).
13. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 100%
14. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 01:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 1: 1, cổ đông A được nhận  $(103 / 1 * 1) = 103$  cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 103 cổ phiếu mới.*
15. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ (phần thập phân).
16. **Nguồn vốn phát hành:** Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2023 căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2023.
17. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
18. **Thời gian thực hiện:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến quý II, III năm 2024.
19. **Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung:** ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
20. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (mục vốn điều lệ) tại Điều lệ công ty và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.

## II. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép/báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") và các cơ quan chức năng khác theo quy định pháp luật. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng sau khi sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công.
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**LÊ ĐÌNH HIỂN**



L B M

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ : 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.

Điện thoại : 0263.3832511 Fax: 0263 3554065



## THẺ BIỂU QUYẾT

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Cổ đông :  
Số CCCD/CMND :  
Số cổ phần sở hữu và đại diện : CP.  
Tổng số phiếu biểu quyết : CP

Mã số:

NỘI DUNG	Đồng ý	Không Đồng ý
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</li> <li>- Ban thư ký.</li> <li>- Ban kiểm phiếu.</li> <li>- Chương trình Đại hội thường niên năm 2024.</li> <li>- Quy chế bầu cử.</li> </ul>		

Cách biểu quyết: Quý cổ đông vui lòng “**ký tên**” vào ô mình biểu quyết.

*Đà Lạt, ngày ... tháng 4 năm 2024*  
**CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



L B M

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ : 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.

Điện thoại : 0263.3832511 Fax: 0263 3554065



# PHIẾU BIỂU QUYẾT

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

**Cổ đông :**

**Số CCCD/CMND :**

**Số cổ phần sở hữu và đại diện : CP.**

**Tổng số phiếu biểu quyết : CP**

**Mã số:**

## CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Cách biểu quyết: Quý công đồng vui lòng “ký tên” vào ô mình biểu quyết

	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. (Báo cáo số 01/2024/BC-HĐQT-LBM)			
2. Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2023 của Ban kiểm soát. (Báo cáo số 01/BKS-LBM)			
3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán. (Nội dung số 03 của Tờ trình)			
4. Thông qua quyết toán mức cổ tức năm 2023. (Nội dung số 04 của Tờ trình)			
5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. (Nội dung số 05 của Tờ trình)			
6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án thù lao năm 2024. (Nội dung số 06 của Tờ trình)			
7. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. (Nội dung số 07 của Tờ trình)			
8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2024. (Nội dung số 08 của Tờ trình)			
9.1 Thông qua việc ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng sau: - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“Công ty LHC”), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. - Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 (“Công ty 40”), (Công ty con của Công ty LHC)			

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
<p>- Công ty Cổ phần Phước Hòa (Chủ tịch HĐQT làm thành viên HĐQT Công ty CP Phước Hòa) (Nội dung số 09 của tờ trình)</p>			
<p><b>Ghi chú:</b> Các cổ đông tham dự Đại hội là đối tượng liên quan (tại khoản 23, Điều 4 LDN) không biểu quyết hoặc không tính kết quả biểu quyết thông qua nội dung số này.</p>			
NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
<p>9.2. Thông qua việc ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,391% vốn Điều lệ. (Nội dung số 9 của tờ trình)</p>			
<p><b>Ghi chú:</b> Các cổ đông tham dự Đại hội là đối tượng liên quan (tại khoản 23, Điều 4 LDN) không biểu quyết hoặc không tính kết quả biểu quyết thông qua nội dung số này.</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công ty LHC: Công ty mẹ gián tiếp.</li> <li>2. Công ty LBM: Công ty mẹ.</li> <li>3. Công ty Gạch Hiệp Thành.</li> </ol>			
<p>10. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ của Ông Trần Hùng Phương – Thành viên Ban kiểm soát và bầu thành viên thay thế. (Nội dung số 10 của Tờ trình)</p>			
<p>11. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. (Tờ trình số 13)</p>			
<p>12. Trình ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty (Nội dung số 11 của Tờ trình)</p>			
<p>13. Thông qua nội dung điều chỉnh Điều lệ - Bổ sung người Đại diện theo pháp luật. (Nội dung số 12 của Tờ trình)</p>			

Đà Lạt, ngày ... tháng 4 năm 2024  
CỔ ĐÔNG/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCD thường niên năm 2024 của Công ty LBM.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
  - + Phiếu không do Công ty LBM phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của LBM trên phiếu).
  - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông, không có ý kiến nào (ngoại trừ nội dung ... và ..... ) hoặc có từ 02 ý kiến trở lên .
  - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.



Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH13, QH thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, QH thông qua ngày 29/11/2019;
- Điều lệ hiện hành của Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng;
- Căn cứ Biên bản họp và tài liệu tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (“LBM” hoặc “Công ty”) tổ chức tại hội trường khách sạn Sài Gòn Đà Lạt, số 180 Ba Tháng Hai, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng ngày 19 tháng 4 năm 2024,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 gồm: Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, báo cáo của thành viên độc lập hội đồng quản trị năm 2023.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

Diễn giải	ĐVT	Công ty mẹ LBM	Báo cáo hợp nhất
Doanh thu	Tỷ đồng	855,62	901,72
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	152,08	159,87
Chi trả cổ tức (bằng tiền mặt)		25%/năm	

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2023 của Ban kiểm soát.  
Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

- Thuyết minh Báo cáo tài chính.  
Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 4:** Thông qua nội dung quyết toán mức cổ tức năm 2023 là 25%. Chi tiết như sau:

Diễn giải	Mức cổ tức (Đồng/cp)	Ngày chốt danh sách	Ngày chi trả
Đã tạm ứng đợt 1	1.000đ/cp (10%)	11/12/2023	27/12/2023
Tạm ứng đợt 2	1.500đ/cp (15%)	19/3/2024	15/4/2024

**Điều 5:** Thông qua nội dung kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023. Cụ thể như sau:

- LN sau thuế chưa phân phối năm 2023: 122.169.480.889 đồng
- + Chi trả cổ tức năm 2023 (25%): 50.000.000.000 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế còn lại: 72.169.480.889 đồng

Chuyển 72.169.480.889 đồng vào khoản lợi nhuận chưa phân phối.

Thời điểm thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 6:** Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023 và phương án thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

6.1 Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2023: **2.645.000.000** đồng

6.2 Phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 50.000.000 đồng/tháng.
- Phó chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng.

Mức trích thưởng: Thù lao được chi tăng thêm 05% của lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHCĐ giao (Nguồn chi từ quỹ lương năm 2024).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 7:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh giao năm 2024 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Cty LBM	Hợp nhất
Doanh thu (Tỷ đồng)	725	775
Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	87	90

Cổ tức	25%
--------	-----

Đề nghị ĐHCĐ ủy quyền HĐQT căn cứ kết quả SX-KD 6 tháng để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 8:** Thông qua danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 02 Công ty kiểm toán sau để thực hiện hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty và các Công ty con trong năm tài chính 2024:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 9:** Thông qua nội dung Ủy quyền Tổng Giám đốc ký hợp đồng, giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với đối tượng sau:

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng (“Công ty LHC”), Công ty mẹ sở hữu trên 64,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 40 (“Công ty 40”), (Công ty con của Công ty LHC).

- Công ty Cổ phần Phước Hòa, (Chủ tịch HĐQT Công ty làm thành viên HĐQT của Công ty Phước Hòa).

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

- Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành, Công ty LBM đang sở hữu 94,391% vốn Điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 10:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên thay thế như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ của ông Trần Hùng Phương – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thay thế để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 11:** Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

nội dung cụ thể như sau:

## I. Phương án phát hành

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng

2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** LBM
4. **Mệnh giá cổ phiếu :** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 200.000.000.000 đồng
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 20.000.000 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 20.000.000 cổ phiếu
8. **Mức tăng vốn điều lệ dự kiến**
  - Vốn điều lệ trước phát hành : 200.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm : 200.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến : 400.000.000.000 đồng
9. **Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
10. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
11. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 20.000.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu*).
12. **Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng*).
13. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 100%
14. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 01:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 1: 1, cổ đông A được nhận  $(103 / 1 * 1) = 103$  cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 103 cổ phiếu mới.*
15. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ (phần thập phân).
16. **Nguồn vốn phát hành:** Quỹ đầu tư phát triển được xác định tại ngày 31/12/2023 căn cứ theo Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2023.
17. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
18. **Thời gian thực hiện:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến quý II, III năm 2024.

19. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung: ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
20. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn Điều lệ (mục vốn điều lệ) tại Điều lệ công ty và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.

## II. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép/báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) và các cơ quan chức năng khác theo quy định pháp luật. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên.
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Công văn của UBCKNN về việc nhận được tài liệu Báo cáo kết quả đợt phát hành.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công.

- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý : %

**Điều 12:** Thông qua việc trình ứng viên ban kiểm soát theo nhiệm kỳ còn lại của Ban kiểm soát đương nhiệm:

Ông/Bà:

Đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên BKS tại Điều 169, Luật DN 2020; Điều 286, TT 155/2020; Điều 37, Điều lệ Công ty.

Tiêu chuẩn và điều kiện	Đạt/không đạt
1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	
2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.	
3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.	
4. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.	
5. Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại công ty.	
6. Không làm trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.	
7. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 2021, 2022 và 2023.	
8. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.	

**Điều 13:** Thông qua nhân sự trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ thành viên 2024 – 2025 đối với: ...

**Điều 14:** Thông qua việc sửa đổi khoản 1, Điều 3 Điều lệ Công ty như sau:

Điều lệ Công ty hiện hành	Đề nghị chỉnh sửa
<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>	<b>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>

<p>1. Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Tổng giám đốc;</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật này.</p> <p>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.</p>	<p>1. Công ty có 03 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <p>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Tổng giám đốc;</p> <p>c. 01 Phó Tổng giám đốc.</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật.</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật này.</p> <p>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều này.</p>
--	--

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty, triển khai và ban hành các văn bản theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước liên quan đến thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

**Điều 15: Điều khoản thi hành.**

1. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty LBM nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức

triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 15;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TPHCM;
- Website LBM;
- Lưu: VP, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**LÊ ĐÌNH HIỂN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG**

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, Tp. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 0263.3832 511 Fax: 0263.3554 065

Số: 12/2024/TB-HĐQT-LBM

Đà Lạt, ngày 28 tháng 3 năm 2024

**THÔNG BÁO**

V/v: Hồ sơ ứng viên bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát  
Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng (“**Công ty LBM**”)

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty LBM.**

Ngày 28/3/2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng nhận được đơn đề cử ứng viên tham gia bầu Ban kiểm soát Công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đơn vị đề cử: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng – Công ty mẹ.

Thông tin nhân sự được đề cử như sau:

Bà: **Đặng Thị Hằng**

Số CCCD: 042188005143. Ngày cấp: 01/5/2021. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.

Địa chỉ đăng ký thường trú: 211/40 Đa Thiện, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng.

Trình độ học vấn: 12/12. Chuyên môn: Cử nhân, chuyên ngành Kinh tế xây dựng.

Đang sở hữu trực tiếp cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty LBM: 0 cổ phần.

Những người liên quan sở hữu CP có quyền biểu quyết của Công ty LBM: 0 cổ phần.

Đang sở hữu CP Công ty mẹ LHC: 0 cổ phần.

Những người liên quan sở hữu gián tiếp CP có quyền biểu quyết của Công ty LBM: 0 CP.

Đối chiếu với tiêu chuẩn thành viên BKS tại Điều 169, Luật DN 2020; Điều 286, TT 155/2020; Điều 37, Điều lệ Công ty.

Tiêu chuẩn và điều kiện	Đạt/không đạt
1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Đạt
2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.	Đạt
3. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.	Đạt
4. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.	Đạt
5. Không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại công ty.	Đạt
6. Không làm trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.	Đạt
7. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 2021, 2022 và 2023.	Đạt
8. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.	Đạt

Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông ứng viên trên để tham gia bầu cử bổ sung thành viên ban kiểm soát.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch HĐQT**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG  
("CÔNG TY LBM")**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY LBM.**

Họ tên cổ đông: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng

ĐKKD số: 5800000424 Ngày cấp: 12/8/2022 Nơi cấp: Sở KH và ĐT Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đình Hiến

Địa chỉ: Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, TP Đà Lạt, Lâm Đồng.

Hiện đang sở hữu: 12.980.172 cổ phần. (Bằng chữ: Mười hai triệu, chín trăm tám mươi ngàn, một trăm bảy mươi hai cổ phần), chiếm: 64,9% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

**Nhất trí đề cử:**

**Bà: Đặng Thị Hằng – Phó trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng**

Sinh ngày: 15/12/1988

CCCD:042188005143 Ngày cấp: 01/5/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHCVTTXH

Địa chỉ thường trú: 211/40 Đa Thiện, Phường 8, TP Đà Lạt, Lâm Đồng.

Trình độ học vấn: Kỹ sư - Chuyên ngành: Kinh tế xây dựng.

Hiện đang sở hữu: 0 cổ phần (Bằng chữ: Không cổ phần)

**Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty LBM nhiệm kỳ thành viên: theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát đương nhiệm tại kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 19/4/2024.**

Chúng tôi cam kết Bà **Đặng Thị Hằng** đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát Công ty LBM và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Ngày 28 tháng 03 năm 2024

**Người đề cử**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Lê Đình Hiến*

**Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:**

- Bản sao CCCD;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên có dán ảnh;
- Bảng kê khai người có liên quan với ứng viên;
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ chuyên môn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Ứng viên đối với vị trí Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2025)

**1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh: ĐẶNG THỊ HẰNG
- Ngày tháng năm sinh: 15/12/1988
- Nơi sinh: huyện Đức Thọ- tỉnh Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam



- Nơi ở hiện nay: 211/40 Đa Thiện, Phường 8, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng

- Số CCCD: 042188005143 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021

- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của công đồng pháp nhân): không

**2. Trình độ chuyên môn:**

- Từ 1994- 1999: học tiểu học tại trường tiểu học Quang Trung, Thị xã Kon Tum;
- Từ 1999-2004: học trung học cơ sở tại trường THCS Nguyễn Huệ, Thị xã Kon Tum;
- Từ 2004-2006: học trung học phổ thông tại trường THPT Kon Tum, Thị xã Kon Tum.
- Từ tháng 9/2008- tháng 07/2013: học ngành Kinh tế xây dựng tại trường Đại Học Đà Nẵng.
- Chứng chỉ hành nghề Định giá xây dựng số: LAD-00006972 do Sở xây dựng tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/9/2020.

**3. Quá trình công tác:**

- + Từ tháng 12/2013- 01/2022: nhân viên Phòng kế hoạch- Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.
  - + Từ tháng 02/2022- nay: Phó phòng Kế hoạch- Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.
  - Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại Công ty: Phó phòng Kế hoạch- Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.
  - Chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Đang sở hữu: 0 cổ phần của Công ty LBM.

Những người liên quan sở hữu: 0 cổ phần của Công ty LBM.

Đang sở hữu: 0 cổ phần của Công ty gián tiếp có quyền biểu quyết.

Những người liên quan sở hữu: 0 cổ phần của Công ty gián tiếp có quyền biểu quyết.

- Những khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, với tư cách ứng viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2025, tôi cam kết mình có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia vào vị trí thành viên Ban kiểm soát và cam kết thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, trung thực trong trường hợp được ĐHCĐ tín nhiệm bổ nhiệm.

Tôi, Đặng Thị Hằng cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung trên. Đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm được quy định tại Điều lệ và pháp luật doanh nghiệp.

Trân trọng.

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Trần Đại Hiền*

Đà Lạt, ngày 08 tháng 03 năm 2024

Người khai

(Ký tên và ghi rõ họ tên)

*Đặng Thị Hằng*  
Đặng Thị Hằng



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

PRESIDENT OF  
THE UNIVERSITY OF DANANG

has conferred

**THE DEGREE OF ENGINEER**  
IN CONSTRUCTION ECONOMICS

Upon: **Ms. DANG THI HANG**  
Date of birth: **15 December 1988**  
Year of graduation: **2013**  
Degree classification: **Good**  
Mode of study: **Full-time**

Danang, 16 July 2013

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 003 Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày: 26-03-2024  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Mơ



Reg. No: PHKT-CQ13/298

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**BẢN SAO**



GIÁM ĐỐC  
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

cấp

**BẰNG KỸ SƯ**  
NGÀNH KINH TẾ XÂY DỰNG

Cho: **Bà ĐẶNG THỊ HẰNG**  
Ngày sinh: **15/12/1988**  
Năm tốt nghiệp: **2013**  
Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**  
Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 7 năm 2013

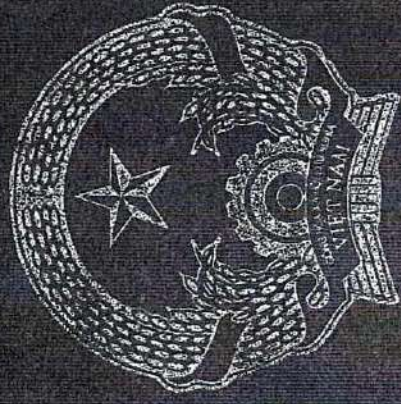


PGS. TS. Trần Văn Nam

Số hiệu: 0015630

Số vào sổ cấp bằng: PHKT-CQ13/298

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẢNG TỐT NGHIỆP  
ĐẠI HỌC





**THÔNG TIN CÁ NHÂN**



*Chữ ký của người  
được cấp chứng chỉ*

Họ và tên: **ĐẶNG THỊ HẰNG**  
Ngày tháng năm sinh: 15/12/1988  
Số CMND: 233120037  
Cấp ngày: 24/05/2018 tại: CA Kon Tum  
Quốc tịch: Việt Nam  
Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Đà Nẵng  
Hệ đào tạo: Chính quy  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

**NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP  
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Định giá xây dựng	II	Từ 07/9/2020 đến 07/9/2025

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 9 năm 2020



**GIÁM ĐỐC**

*[Handwritten signature]*

**Lê Quang Trung**

**Chứng thực bản sao đúng với bản chính**

Số chứng thực: 905/01  
Quyển số: 26-03-2024  
Ngày: 26-03-2024

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Mơ**

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI  
ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ**

---

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: LAD-00006972

Ban hành theo Quyết định số: 127/QĐ-SXD ngày 07/9/2020



**Phụ lục III**  
**Appendix III**  
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**CIRRICULLUM VITAE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020  
of the Minister of Finance)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

*Đà Lạt, ngày tháng năm 2024*  
*Dalat, day month year 2024*

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên/Full name: ĐẶNG THỊ HẰNG

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/12/1988

4/ Nơi sinh/Place of birth: Huyện Đức Thọ- Tỉnh Hà Tĩnh

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ID card No. (or Passport No.):  
042188005143 Ngày cấp/Date of issue 01/5/2021 Nơi cấp/Place of issue Cục cảnh  
sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 211/40 Đa Thiện, Phường 8,  
Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0977731483

10/ Địa chỉ email/Email: hangdang1512@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an organization subject to information disclosure*: Phó phòng Kế hoạch- Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: không

14/ Số CP nắm giữ:....., chiếm.....% vốn điều lệ, trong đó:*Number of owning shares..... , accounting for....% of charter capital, of which*: không

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*:

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai/*List of affiliated persons of declarant*:

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Đặng Thị Hằng	008C630683			CCCD	042188005143	01/5/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	211/40 Đa Thiện, P.8, Đà Lạt, LD	0	0	19/4/2024		Bầu làm TVBKS Công ty	
1.01		Trần Ngọc Đức			Chồng	CCCD	052088002120	01/5/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	211/40 Đa Thiện, P.8, Đà Lạt, LD	0	0	19/4/2024			
1.02		Trần Ngọc Hải Đăng			Con ruột	Chưa có				211/40 Đa Thiện, P.8, Đà Lạt, LD	0	0	19/4/2024			Còn nhỏ
1.03		Trần Ngọc Hân			Con ruột	Chưa có				211/40 Đa Thiện, P.8, Đà Lạt, LD	0	0	19/4/2024			Còn nhỏ

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Dịa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.04		Nguyễn Thị Chiến			Mẹ ruột	CCCD	042152006 088	10/02/2023	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	X. Thanh Bình Thịnh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	0	0	19/4/2024			
1.05		Nguyễn Thị Hồng			Mẹ chồng	CMND	211113475	14/04/2012	CA tỉnh Bình Định	TT. Phú Phong, H. Tây Sơn, T. Bình Định	0	0	19/4/2024			
1.06		Đặng Thị Hoa			Chị gái	CCCD	042176005 215	23/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	X. Đăk Tờ Re, H. Kon Rẫy, Kon Tum	0	0	19/4/2024			
1.07		Đặng Khắc Tuấn			Anh rể	CCCD	034073003 147	17/06/2016	Cục cảnh sát DKDL Cư trú và DLQG về dân cư	X. Đăk Tờ Re, H. Kon Rẫy, Kon Tum	0	0	19/4/2024			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14 )	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.08		Đặng Xuân Hà			Anh trai	CMND	183302654	06/06/2016	Công an Hà Tĩnh	X. Thanh Bình Thịnh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	0	0	19/4/2024			
1.09		Trần Thị Hòa			Chị dâu	CMND	184062950	04/8/2010	Công an Hà Tĩnh	X. Thanh Bình Thịnh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	0	0	19/4/2024			
1.10		Đặng Xuân Hải			Anh trai		042080002 108	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	X. Ya Chim, Tp. Kon Tum, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			
1.11		Nguyễn Thị Tuyết			Chị dâu		042186003 409	25/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	X. Ya Chim, Tp. Kon Tum, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14 )	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.12		Đặng Xuân Hoàn			Anh trai		042083015 416	27/06/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			
1.13		Nguyễn Thị Phong			Chị cháu		042191012 431	27/06/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	268 Võ Nguyên Giáp, Tp. Kon Tum, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			
1.14		Đặng Thị Thu Hiền			Chị gái		042185003 293	08/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TT Đăk R'Ve, H. Kon Rẫy, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			
1.15		Lê Minh Trí			Anh rể		062085000 680	19/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TT Đăk R'Ve, H. Kon Rẫy, T. Kon Tum	0	0	19/4/2024			



17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any):* không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/  
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)  
(Signature, full name)*



Đặng Thị Hằng